

QUỐC HỘI KHÓA XV  
**TỔNG THƯ KÝ QUỐC HỘI**

Số: 1251 /BC-TTKQH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 04 tháng 7 năm 2022

**BÁO CÁO**

**Tổng hợp ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội thảo luận ở Tổ và Hội trường  
về dự án Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở**

Kính gửi: Các vị đại biểu Quốc hội

Ngày 31/5/2022, Quốc hội đã thảo luận tại Tổ và ngày 14/6/2022, Quốc hội đã thảo luận tại Hội trường về dự án Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; đã có 173 lượt đại biểu Quốc hội phát biểu ý kiến và có 04 đại biểu Quốc hội gửi ý kiến bằng văn bản. Sau đây là tổng hợp ý kiến thảo luận tại Tổ và Hội trường của các vị đại biểu Quốc hội:

**I. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG**

**1. Về sự cần thiết ban hành dự án Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở**

Đa số ý kiến tán thành với sự cần thiết ban hành Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở với những lý do như đã nêu trong Tờ trình của Chính phủ và Báo cáo thẩm tra của Ủy ban Pháp luật. Việc ban hành Luật này nhằm thể chế hóa chủ trương thực hành và phát huy rộng rãi dân chủ xã hội chủ nghĩa, quyền làm chủ và vai trò chủ thể của Nhân dân với phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”, thực hiện đúng đắn, hiệu quả dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện, đặc biệt là dân chủ ở cơ sở được nhấn mạnh trong Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng; là bước tiến mới trong chủ trương, quan điểm của Đảng, Nhà nước về quyền làm chủ của Nhân dân; tiếp tục cụ thể hóa quyền làm chủ của Nhân dân, quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân được quy định trong Hiến pháp năm 2013; trên cơ sở đó hoàn thiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở (106 ý kiến).

**2. Về hồ sơ của dự thảo Luật**

- Nhiều ý kiến cho rằng, hồ sơ dự án Luật được chuẩn bị công phu, nghiêm túc, đầy đủ, đáp ứng theo quy định của pháp luật (14 ý kiến).

- Về Báo cáo đánh giá tác động chính sách: Có ý kiến đề nghị rà soát, đánh giá kỹ hơn các chính sách trong dự án Luật nhằm bảo đảm tính khả thi, tránh chồng chéo và xung đột trong pháp luật (02 ý kiến), nhất là các quy định có liên quan đến quyền, lợi ích của doanh nghiệp và việc gia tăng chi phí tuân thủ khi mở rộng phạm vi điều chỉnh sang đối tượng là doanh nghiệp (01 ý kiến). Có ý kiến cho rằng, Báo cáo chủ yếu tập trung vào việc thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn mà chưa có chính sách để xử lý những hạn chế, bất cập đã chỉ

ra trong Tờ trình về việc thực hiện dân chủ ở cơ quan, đơn vị sự nghiệp, ở doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã có thuê mướn, sử dụng lao động theo hợp đồng, do đó, đề nghị làm rõ các chính sách này nhằm bảo đảm tính khả thi của dự án Luật (01 ý kiến). Có ý kiến đề nghị đánh giá kỹ tác động của chế định Thanh tra nhân dân, làm rõ những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân để có quy định cho phù hợp trong dự thảo Luật (01 ý kiến).

- Về Báo cáo tổng kết thi hành pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở: Có ý kiến đề nghị cần tổng kết, đánh giá toàn diện và sâu sắc hơn các quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ hiện hành ở cả 03 loại hình dân chủ là ở xã, phường, thị trấn, ở cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập và ở doanh nghiệp để làm rõ hơn nội hàm dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng (02 ý kiến); có ý kiến đề nghị bổ sung nội dung tổng kết việc tiếp công dân (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, cần lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong dự thảo Luật này; cần có quy định đặc thù cho chính đối tượng thụ hưởng các quyết định liên quan đến vấn đề trên địa bàn; đối tượng thụ hưởng khác nhau thì người tham gia quyết định cũng khác nhau tùy từng độ tuổi (01 ý kiến).

### **3. Về sự phù hợp với đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, sự phù hợp với Hiến pháp, tính thống nhất với hệ thống pháp luật và tính khả thi của dự thảo Luật**

- Có ý kiến cho rằng, nội dung của dự thảo Luật phù hợp với đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Hiến pháp (02 ý kiến).

- Một số ý kiến đề nghị rà soát kỹ các quy định của dự thảo Luật để tránh chồng chéo và xung đột với các luật có liên quan như: Luật Tiếp cận thông tin, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Cán bộ, công chức... (04 ý kiến); nhất là các quy định thể hiện rõ phương châm "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát và dân thụ hưởng" để bảo đảm tính khả thi, tránh việc liệt kê một cách hình thức, mang tính chất của nghị quyết, không phù hợp với quy định của văn bản quy phạm pháp luật (01 ý kiến). Có ý kiến cho rằng, các văn bản quy phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở hiện nay còn thiếu tính thống nhất, nhưng cần sửa đổi, bổ sung các văn bản này chứ không nên đưa vào trong một luật để thêm chồng chéo (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị dự thảo Luật cần thể hiện được 5 vấn đề sau: (1) thể chế hóa các quan điểm của Đảng, đưa phương châm thành các quy định chặt chẽ, đồng bộ, cụ thể trong hệ thống pháp luật; (2) thực hành phương châm trong thực tiễn đời sống xã hội, xác định, phân định rõ phạm vi, quy trình công khai, minh bạch và cách triển khai thực hiện; (3) cơ chế Nhân dân làm chủ phải gắn với kỷ cương, phép nước, bảo đảm tinh thần thượng tôn pháp luật; (4) tăng cường hơn nữa việc tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với người dân, đổi mới và nâng cao chất lượng các hình thức lấy ý kiến của Nhân dân; (5) phát huy tính ưu việt, bản chất tốt đẹp dân chủ xã hội chủ nghĩa, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái,

thù địch, lợi dụng vấn đề dân chủ để chống phá Nhà nước ta, diễn biến hòa bình, bạo loạn, đòi lật đổ chế độ ngày càng gay gắt (01 ý kiến).

- Về tính khả thi của dự thảo Luật: Có ý kiến cho rằng, dự thảo Luật chưa bảo đảm tính khả thi vì nguồn lực dành cho cấp cơ sở còn chưa hợp lý (01 ý kiến). Các chương III, IV và V của dự thảo Luật chủ yếu được nâng cấp từ các nghị định của Chính phủ nhưng chính các quy định này hiện nay vẫn còn hình thức, việc thực hiện trên thực tế còn nhiều khó khăn (như quy định về việc tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hàng năm; việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ,...). Do đó, đề nghị cần rà soát kỹ để quy định trong dự thảo Luật (01 ý kiến). Có ý kiến đề nghị quy định cụ thể hơn về nhiệm vụ, quyền hạn của công chức, viên chức, người lao động trong việc thực hiện và phát huy quyền dân chủ cho phù hợp, bảo đảm tính khả thi (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, một số quy định trong dự thảo Luật còn khá phức tạp và mang tính chất hành chính, khó có thể áp dụng đầy đủ trên thực tế, như tại mục 2 Chương II về nội dung Nhân dân bàn và quyết định có tới 4 Điều (từ Điều 18 đến Điều 21) quy định về nghị quyết của cộng đồng dân cư (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, nhiều điều, khoản trong dự thảo Luật còn nêu chung chung theo quy định của pháp luật (01 ý kiến), thiếu tính thực tiễn, tạo thêm áp lực cho chính quyền cơ sở, khó có khả năng đáp ứng được các quy định của Luật (01 ý kiến); đề nghị cần thiết kế các quy định của dự thảo Luật không phát sinh thêm các công việc đối với chính quyền cơ sở để bảo đảm tính khả thi, phù hợp với khả năng của chính quyền cơ sở (01 ý kiến).

## **II. VỀ TÊN GỌI, BỘ CỤC, PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH CỦA DỰ THẢO LUẬT VÀ NỘI DUNG CHÍNH PHỦ XIN Ý KIẾN**

### **1. Về tên gọi của dự thảo Luật**

- Nhiều ý kiến tán thành với tên gọi của Luật là Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở để bao quát các loại hình thực hiện dân chủ ở cơ sở hiện nay và phù hợp với phạm vi điều chỉnh của Luật (18 ý kiến).

- Một số ý kiến đề nghị đổi tên gọi của dự án Luật thành: “Luật Thực hiện dân chủ cơ sở, các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp nhà nước” (01 ý kiến), “Luật Dân chủ” (02 ý kiến), “Luật Thực hiện dân chủ” (01 ý kiến), “Luật Dân chủ ở cơ sở” (03 ý kiến) hoặc “Luật Dân chủ cơ sở” (01 ý kiến). Đề nghị bỏ từ “thực hiện” trong tên gọi của Luật vì “thực hiện” được hiểu là làm theo một trình tự, thủ tục nhất định trong khi dự thảo Luật quy định cả về nội dung, hình thức, cách thức thực hiện dân chủ ở cơ sở (01 ý kiến).

### **2. Về bộ cục của dự thảo Luật**

- Một số ý kiến tán thành với bộ cục của dự thảo Luật (09 ý kiến). Bộ cục của dự thảo Luật mạch lạc, hợp lý, có tính mở, tính kế thừa (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị nghiên cứu, kế thừa bộ cục của Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 để thiết kế tương tự vì bộ cục của dự thảo Luật hiện

nay chưa phù hợp với tính chất đặc thù của các nội dung được quy định trong Luật (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, cách thiết kế các điều luật theo các loại hình dân chủ ở cơ sở như dự thảo Luật là chưa phù hợp. Vấn đề mấu chốt để thực hiện quyền dân chủ của người dân chính là việc làm thế nào để bảo đảm thực hiện được các quyền con người, quyền cơ bản của công dân trên thực tế và các cơ quan của Đảng, Nhà nước khi ban hành quyết định phải tôn trọng, lắng nghe ý kiến của người dân. Do đó, đề nghị thiết kế lại các điều khoản trong dự thảo Luật theo hướng triển khai theo các quyền cơ bản của công dân về chính trị, dân sự, kinh tế,... được thực hiện như nào ở cơ sở (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị nghiên cứu cách thức thiết kế các quy định để làm rõ được các nội dung dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân thụ hưởng; đồng thời, quy định mỗi một cơ quan, trên cơ sở quy định pháp luật, phải ban hành quy chế dân chủ ở cơ sở phù hợp với đặc thù của cơ quan mình (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị thiết kế một chương riêng hoặc một mục riêng quy định về việc thực hiện dân chủ ở cơ sở thông qua áp dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội (01 ý kiến).

### **3. Về phạm vi điều chỉnh và nội dung Chính phủ xin ý kiến**

- Nhiều ý kiến tán thành trong Luật có một chương riêng quy định về nội dung, hình thức, cách thức thực hiện dân chủ tại doanh nghiệp, đồng thời có một số quy định đặc thù đối với doanh nghiệp nhà nước (29 ý kiến). Loại ý kiến này cho rằng, việc thực hiện dân chủ ở doanh nghiệp cần được quan tâm đúng mức để kịp thời khắc phục những hạn chế, bất cập như Tờ trình Chính phủ đã nêu (01 ý kiến); việc quy định về thực hiện dân chủ tại doanh nghiệp trong dự thảo Luật sẽ giúp công đoàn và người lao động có cơ sở pháp lý để buộc doanh nghiệp phải thực hiện quy chế dân chủ, không né tránh, thoái thác trách nhiệm (01 ý kiến), góp phần thúc đẩy mối quan hệ giữa người lao động với người sử dụng lao động được tốt hơn (01 ý kiến); thực tế ở những đơn vị, doanh nghiệp tổ chức tốt việc đối thoại công khai sẽ ít xảy ra các tranh chấp lao động tập thể (01 ý kiến); những quy định đặc thù đối với doanh nghiệp nhà nước là cần thiết nhằm kiểm soát tham nhũng, tiêu cực, chống lãng phí (02 ý kiến); đồng thời nội dung liên quan đến quan hệ lao động tại dự thảo luật quy định theo hướng viện dẫn, bảo đảm thống nhất, không chồng chéo với quy định của Bộ luật Lao động và các luật khác có liên quan (02 ý kiến).

- Một số ý kiến đề nghị Luật chỉ nên quy định về việc thực hiện dân chủ tại doanh nghiệp nhà nước, không điều chỉnh đối với các loại doanh nghiệp khác cũng như hợp tác xã và tổ chức khác có thuê mướn, sử dụng lao động theo hợp đồng lao động (12 ý kiến). Loại ý kiến này cho rằng, quy định về thực hiện dân chủ tại doanh nghiệp nói chung đã được quy định trong Bộ luật Lao động, Luật Công đoàn và Nghị định số 145/2020/NĐ-CP của Chính phủ (05 ý kiến); việc mở rộng đối tượng điều chỉnh gồm các loại hình doanh nghiệp khác là quá rộng,

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; làm rõ hơn mối quan hệ giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội với chính quyền địa phương trong thực hiện dân chủ ở cơ sở (15 ý kiến). Đề nghị bổ sung theo hướng: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam có vai trò, trách nhiệm trong việc hướng dẫn, chủ động hỗ trợ Nhân dân thực hiện quyền dân chủ ở cơ sở theo đúng quy định của pháp luật; chủ động đề xuất và tổ chức thực hiện hiệu quả các vấn đề cần dân bàn, dân kiểm tra và dân quyết định theo đúng quy định của pháp luật; giám sát việc thực hiện các vấn đề dân quyết định, dân kiến nghị và yêu cầu các phương thức để thực hiện tốt các hoạt động giám sát xã hội theo các kiến nghị, đề xuất, yêu cầu của Nhân dân; hỗ trợ Nhân dân tham gia đối thoại với người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân thực chất và có hiệu quả (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, việc thiết kế tập trung các nội dung quy định về trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức tại Chương VI mà không gắn với quy định về thực hiện dân chủ của người dân tại từng loại hình cơ sở cụ thể dẫn đến chưa phản ánh được một cách rõ nét, đầy đủ vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc tổ chức để Nhân dân thực hiện quyền làm chủ của mình. Đề nghị nghiên cứu, thiết kế các quy định nhằm phản ánh rõ nét quyền làm chủ của Nhân dân là trung tâm, là tiêu chí quan trọng để đánh giá hiệu quả lãnh đạo của Đảng, hiệu quả quản lý của Nhà nước, phát huy vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội (01 ý kiến).

- Một số ý kiến đề nghị quy định rõ các biện pháp, chế tài để xử lý những đối tượng không thực hiện quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở (04 ý kiến); chế tài xử lý đối với người có thẩm quyền không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ, kịp thời trách nhiệm đối với Nhân dân, vi phạm quyền dân chủ của Nhân dân; chế tài xử lý đối với người cố tình lợi dụng dân chủ để chống người thi hành công vụ, vi phạm lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, của cộng đồng (03 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị nghiên cứu, quy định rõ và đầy đủ hơn quyền và trách nhiệm của chính quyền cơ sở trong các khâu thực hiện dân chủ ở cơ sở; của chính quyền cấp trên cơ sở trong việc bảo đảm các quy định được thực hiện nghiêm túc; trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp trong việc bảo đảm để các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân thực hiện quyền và trách nhiệm làm chủ của mình; sự phối hợp giữa cơ quan, đơn vị, chính quyền cơ sở với Mặt trận và các tổ chức chính trị cùng cấp trong các khâu thực hiện dân chủ ở cơ sở (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung các điều kiện bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở như con người, tài chính, cơ sở vật chất, hạ tầng... (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, nội dung dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng chưa được thể hiện rõ nét trong dự thảo Luật; việc phân biệt giữa dân kiểm tra và dân giám sát còn chung chung, chưa có căn cứ, khó xác định (01 ý kiến).

### III. NHỮNG NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA DỰ THẢO LUẬT

#### 1. Về những quy định chung (Chương I)

##### 1.1. Về phạm vi điều chỉnh (Điều 1)

- Có ý kiến đề nghị sửa đổi theo hướng: Luật này quy định về nội dung, hình thức, cách thức; quyền và nghĩa vụ của cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thanh tra nhân dân trong thực hiện dân chủ ở cơ sở (01 ý kiến); đề nghị bổ sung quy định về khen thưởng và xử lý vi phạm (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị quy định khái quát theo hướng: Luật này quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc thực hiện dân chủ ở cơ sở (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung phạm vi điều chỉnh của Luật cho đầy đủ, bao quát bởi vì tại Điều 1 của dự thảo Luật chỉ xác định phạm vi điều chỉnh của Luật là quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thanh tra nhân dân nhưng tại Chương V lại quy định về tổ chức Thanh tra nhân dân (Điều 57), tổ chức và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã (Điều 60, Điều 61), tổ chức và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân ở cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước (Điều 62, Điều 63) (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tách Điều 1 của dự thảo Luật thành 03 điều quy định về: (1) phạm vi điều chỉnh, (2) đối tượng áp dụng và (3) áp dụng pháp luật. Trong đó, điều về phạm vi điều chỉnh cần quy định theo hướng liệt kê, khái quát về việc thực hiện dân chủ cơ sở ở cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân; điều về đối tượng áp dụng cần quy định cụ thể, chi tiết từng loại hình dân chủ ở cơ sở; điều về áp dụng pháp luật cần bổ sung quy định cụ thể việc áp dụng Luật này và các luật khác có liên quan (01 ý kiến).

- Một số ý kiến đề nghị bổ sung đối tượng điều chỉnh của Luật là người nước ngoài đang cư trú, làm ăn sinh sống tại Việt Nam (06 ý kiến) để tăng cường quan hệ hữu nghị, hợp tác của nước ta với các nước láng giềng; huy động được trí tuệ, sự tham gia đóng góp của người nước ngoài cho các hoạt động ở địa phương nơi những người nước ngoài cư trú hợp pháp; góp phần thực hiện Điều 48 của Hiến pháp 2013 là “*Người nước ngoài cư trú ở Việt Nam phải tuân theo Hiến pháp và pháp luật Việt Nam...*” (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị cân nhắc đối tượng điều chỉnh của Luật này là các cơ quan của Đảng vì hoạt động của tổ chức Đảng trước hết phải căn cứ vào Điều lệ Đảng, sau đó mới căn cứ vào các văn bản khác. Do đó, đề nghị Luật này chỉ quy định chung, mang tính nguyên tắc, căn cứ vào các quy định của Luật, các cơ quan của Đảng sẽ ban hành các quy định hướng dẫn nội bộ phù hợp với đặc thù của cơ quan mình (02 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị làm rõ các đối tượng như: sinh viên, trẻ em, người già cô đơn, người khuyết tật, trẻ em mồ côi, người lao động chưa ký kết hợp đồng lao động có thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật và có quyền tham gia ý kiến không? (02 ý kiến); bổ sung đối tượng được tham gia ý kiến là trẻ em để phù hợp với quy định tại khoản 5 Điều 5, Điều 33 và Điều 34 của Luật Trẻ em, bảo đảm quyền lợi chính đáng của đối tượng này (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung một điều luật ngay sau Điều 3 của dự thảo Luật quy định về các hình thức thực hiện dân chủ ở cơ sở như sau: (1) dân chủ trực tiếp gồm các quy định về việc người dân tham gia quản lý Nhà nước và xã hội, quyền khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, quyền giám sát, cán bộ, đảng viên nơi cư trú...; (2) dân chủ đại diện gồm các quy định về hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân các cấp, vai trò của Ủy ban Mật trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã, hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng và Ban công tác Mật trận ở khu dân cư (01 ý kiến).

### **1.2. Về giải thích từ ngữ (Điều 2)**

- Có ý kiến cho rằng, các nội dung giải thích từ ngữ chưa đồng bộ và đầy đủ (02 ý kiến). Một số ý kiến đề nghị giải thích rõ khái niệm “cơ sở” (11 ý kiến), “dân chủ” (03 ý kiến) và “cử tri” trong dự thảo Luật (03 ý kiến); bổ sung giải thích từ ngữ “Ban giám sát đầu tư của cộng đồng” (03 ý kiến), “tổ Nhân dân tự quản” (01 ý kiến), “giám sát Nhân dân”, “kiểm tra Nhân dân” (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, quy định “cơ quan, đơn vị sự nghiệp, Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị gọi chung là cơ quan, đơn vị” là chưa bao gồm hết các cơ quan, đơn vị của tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp. Đề nghị xem xét, bổ sung các tổ chức như: Liên hiệp các Hội Khoa học kỹ thuật Việt Nam, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, Hội Nhà báo, Hội Luật gia Việt Nam.... (02 ý kiến).

- Một số ý kiến đề nghị xem xét lại việc quy định: doanh nghiệp, hợp tác xã và tổ chức khác có thuê mướn, sử dụng lao động theo hợp đồng lao động được gọi chung là doanh nghiệp vì không phù hợp với quy định tại khoản 10 Điều 4 của Luật Doanh nghiệp (04 ý kiến). Đề nghị gọi chung là tổ chức kinh tế như tại khoản 1 Điều 3 của Luật Đầu tư năm 2020, “tổ chức kinh tế là tổ chức được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam, gồm doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và tổ chức khác thực hiện hoạt động đầu tư, kinh doanh” (02 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung cụm từ “Mật trận Tổ quốc Việt Nam” trước cụm từ “các tổ chức chính trị - xã hội” tại khoản 1 Điều 2 của dự thảo Luật (02 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung vào khoản 1 quy định thực hiện dân chủ ở những đơn vị hành chính không có cấp xã (01 ý kiến); bổ sung “khu dân cư, cụm dân cư” sau cụm từ “cộng đồng dân cư” (01 ý kiến); bổ sung cụm từ “lực lượng vũ trang” sau cụm từ “tổ chức chính trị - xã hội” (01 ý kiến). Đề nghị không quy định về tổ chức khác có thuê mướn, sử dụng lao động (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị sửa lại khoản 1 theo hướng: Ngoại trừ pháp luật có quy định khác, thuật ngữ “cơ sở” quy định trong Luật này được hiểu là xã, phường, thị trấn (gọi chung là xã, phường, thị trấn), thôn, làng, ấp, bản, buôn, bon, phum, sóc, tổ dân phố, khu phố, khóm, tiểu khu (gọi chung là thôn, bản, tổ dân phố); cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp của Đảng, Nhà nước (gọi chung là cơ quan, đơn vị) (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị đảo vị trí giữa khoản 1 và khoản 2 Điều này (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, việc giải thích thuật ngữ “thực hiện dân chủ ở cơ sở” tại khoản 2 chưa thỏa đáng vì chi phù hợp với nguyên tắc hoạt động của cộng đồng dân cư, không phù hợp với nguyên tắc làm việc của cơ quan nhà nước, Đảng, đoàn thể (02 ý kiến). Đề nghị giải thích theo hướng: “Thực hiện dân chủ ở cơ sở là phương thức phát huy quyền làm chủ của Nhân dân ở cơ sở để Nhân dân tham gia tích cực vào các công việc của Nhà nước và xã hội, chủ động thể hiện ý chí, nguyện vọng, lợi ích, chính kiến và quyền lực của mình trong việc thảo luận, tham gia ý kiến, quyết định các vấn đề theo quy định của hiến pháp, pháp luật và giám sát, kiểm tra việc thực hiện dân chủ ở cơ sở” (01 ý kiến) hoặc “Thực hiện dân chủ là việc thực hiện các quy định của pháp luật để cán bộ, công chức, viên chức người lao động được biết, được thảo luận theo quy định của pháp luật” (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, việc giải thích thuật ngữ “cộng đồng dân cư” tại khoản 3 là chưa thực sự phù hợp; cộng đồng dân cư có thể bao gồm cả những người cùng sở thích, cùng hoạt động nghiên cứu, có liên quan đến lợi ích cộng đồng (01 ý kiến) hoặc những người thường xuyên công tác, làm việc trên địa bàn (01 ý kiến). Ý kiến khác cho rằng, dự thảo Luật quy định “cộng đồng dân cư” chỉ gồm “nhóm người Việt Nam sinh sống trên cùng một địa bàn” là chưa đủ, cần bổ sung nhóm người có quốc tịch Việt Nam, sống cùng địa bàn, khu vực (02 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 4 cần quy định cụ thể quyết định hành chính cần được thông báo công khai với Nhân dân, quyết định được đưa ra xin ý kiến và quyết định được Nhân dân kiểm tra, giám sát để bảo đảm tính khả thi khi thực hiện (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 5 Điều 2 quy định theo hướng: Thanh tra nhân dân là hình thức kiểm tra, giám sát của Nhân dân, người lao động thông qua Ban Thanh tra nhân dân đối với việc thực hành chính sách, pháp luật, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, việc thực hiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở của cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm ở xã, phường, thị trấn, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, một số khái niệm như: doanh nghiệp nhà nước, đơn vị sự nghiệp công, tổ chức cấu thành được nhắc lại nhiều lần trong dự thảo luật, vì vậy, đề nghị bổ sung giải thích từ ngữ hoặc dẫn chiếu đến các văn bản pháp luật có liên quan (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị việc giải thích một số từ ngữ tại dự thảo Luật này như “cử tri”, “cộng đồng dân cư” phải bảo đảm thống nhất với các luật khác có liên quan, các cách hiểu khác nhau về cùng một khái niệm dễ dẫn đến chồng chéo, gây khó khăn cho người dân trong áp dụng pháp luật (01 ý kiến).

### *1.3. Về nguyên tắc thực hiện dân chủ ở cơ sở (Điều 3)*

- Có ý kiến đề nghị bổ sung một khoản hoặc sửa đổi khoản 5 theo hướng: Bổ sung nguyên tắc tôn trọng, tiếp thu và phát huy ý kiến đóng góp của Nhân dân, nghị quyết của cộng đồng dân cư (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị sửa đổi, bổ sung các nguyên tắc về thực hiện dân chủ ở cơ sở theo hướng gọn, rõ nội dung, có tính nguyên lý, tư tưởng chỉ đạo; lược bỏ những điểm không cần thiết hoặc không bảo đảm tính logic và sắp xếp lại theo thứ tự như sau: (1) Bảo đảm trật tự, kỷ cương, trong khuôn khổ của Hiến pháp và pháp luật; (2) Bảo đảm quyền của Nhân dân được biết, tham gia ý kiến, quyết định và kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ sở; (3) Bảo vệ lợi ích của Nhà nước, xã hội, quyền và lợi ích của tổ chức, cá nhân; (4) Bảo đảm công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình trong quá trình thực hiện dân chủ ở cơ sở; (5) Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, tăng cường đoàn kết và đồng thuận xã hội (02 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị cân nhắc việc sử dụng cụm từ “Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên” để phù hợp với quy định của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Điều lệ của Mặt trận (01 ý kiến).

### *1.4. Về quyền và nghĩa vụ của công dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong thực hiện dân chủ ở cơ sở (Điều 4 và Điều 5)*

- Có ý kiến đề nghị quy định rõ hơn các quyền và nghĩa vụ của công dân trong thực hiện dân chủ ở cơ sở, nhất là trong điều kiện khoa học, công nghệ, điều kiện làm việc, đi lại thuận lợi như hiện nay (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị cần làm rõ hơn trách nhiệm, nghĩa vụ của công dân đối với địa phương, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nơi công dân đó làm việc thường xuyên (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị sửa đổi khoản 1 Điều 4 theo hướng: Được công khai thông tin và yêu cầu cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, minh bạch, kịp thời theo quy định của pháp luật (02 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị cần có quy định rõ ràng để thực hiện việc ủy quyền thực hiện dân chủ ở cơ sở quy định tại khoản 3 Điều 4 (02 ý kiến); để tránh việc lạm dụng quy định này, đề nghị quy định rõ yêu cầu, điều kiện của người ủy quyền và người nhận ủy quyền, các trường hợp được ủy quyền (01 ý kiến); trường hợp việc ủy quyền vi phạm các quy định của Bộ luật Dân sự thì sẽ xử lý như thế nào? (01 ý kiến). Việc ủy quyền thực hiện dân chủ ở cơ sở phải bằng văn bản, có đầy đủ họ tên, chữ ký của người ủy quyền và người được ủy quyền,

trừ trường hợp ủy quyền đại diện của gia đình và phải có chứng thực của cấp có thẩm quyền để bảo đảm giá trị pháp lý (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị sửa đổi khoản 4 Điều 4 theo hướng: Giám sát, phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo, khởi kiện đối với các quyết định, hành vi vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, tại khoản 4 Điều 4 và khoản 5 Điều 5 có cùng nội dung phản ánh, kiến nghị nhưng vừa là quyền vừa là nghĩa vụ; đề nghị chỉnh lý lại để tránh mâu thuẫn (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung quyền kiểm tra, giám sát của công dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động vào khoản 4 Điều 4 (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung vào Điều 4 khoản 6 quy định công dân, của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong thực hiện dân chủ ở cơ sở có quyền tự mình đề xuất, kiến nghị các sáng kiến đưa ra cộng đồng dân cư để bàn bạc, thảo luận, lấy ý kiến và quyết định nhưng với điều kiện sáng kiến đó không trái Hiến pháp, pháp luật và phù hợp với thuần phong mỹ tục, đạo đức xã hội, được 1/3 dân cư đồng ý đưa ra thảo luận (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung vào Điều 4 quy định công dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có quyền đề xuất sáng kiến cộng đồng để giải quyết những vấn đề kinh tế - xã hội của cộng đồng (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại Điều 4, bổ sung nội dung người dân được quyền tham gia các cuộc họp, các hội nghị liên quan đến các nội dung dân được biết, dân được bàn, dân được quyết định để tránh trường hợp người dân không được mời họp nhưng các nội dung này vẫn được thông qua (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 4 Điều 5 thay cụm từ "chính quyền địa phương" bằng cụm từ "chính quyền cấp xã" để đảm bảo phù hợp với đối tượng điều chỉnh của Luật này (01 ý kiến).

### **1.5. Về phạm vi thực hiện dân chủ ở cơ sở (Điều 6)**

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 3 không nên quy định "thực hiện theo quy định tại Điều lệ doanh nghiệp", vì Điều lệ doanh nghiệp có thể không có quy định về thực hiện dân chủ ở cơ sở; đây không phải là nội dung bắt buộc phải có (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị giải thích rõ hơn cụm từ "tổ chức cấu thành" tại khoản 2 và khoản 3 (01 ý kiến), sửa cụm từ "tổ chức cấu thành" thành "đơn vị trực thuộc" (01 ý kiến).

### **1.6. Về các hành vi bị nghiêm cấm (Điều 7)**

- Có ý kiến đề nghị bổ sung từ "phản ánh" trước từ "kiến nghị" (01 ý kiến) hoặc bổ sung cụm từ "phản ánh, khởi kiện" vào sau cụm từ "khiếu nại, tố cáo" tại khoản 2 (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung hành vi “xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức” tại khoản 3 (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung hành vi cấm xúc phạm nhân phẩm, danh dự, uy tín của tổ chức, cá nhân trên không gian mạng vào khoản 4 (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị sửa đổi khoản 4 theo hướng: Lợi dụng việc thực hiện dân chủ ở cơ sở để lôi kéo, tập hợp lực lượng để tuyên truyền, xuyên tạc, vu khống, gây mất đoàn kết (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung hành vi lợi dụng dân chủ để trực lợi (01 ý kiến), hành vi “đình công”, “bãi công” (01 ý kiến), hành vi “lợi dụng dân chủ để đạt được lợi ích cá nhân, mục đích nhóm” (01 ý kiến).

### **1.7. Về xử lý vi phạm (Điều 8)**

- Có ý kiến tán thành với các quy định về xử lý vi phạm của dự thảo Luật (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, hiện nay quy định của pháp luật về xử lý các hành vi vi phạm pháp luật hành chính, dân sự, hình sự đã khá đầy đủ; vì vậy đề nghị lược bỏ những nội dung không cần thiết, trùng lắp, quy định ngắn gọn theo hướng: Cán bộ, công chức, viên chức, người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị nếu vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở trong thi hành nhiệm vụ công vụ thì tùy theo tính chất, mức độ phạm vi, hậu quả xảy ra sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức, pháp luật về dân sự, tố tụng dân sự, pháp luật về hình sự và tố tụng hình sự (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 1 chỉ quy định “công dân có hành vi vi phạm quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở” không cần liệt kê các đối tượng khác để tránh nhầm lẫn (01 ý kiến). Có ý kiến đề nghị bổ sung cụm từ “theo quy định của pháp luật” sau cụm từ “trách nhiệm hình sự” và bổ sung hình thức xử lý về dân sự (02 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị quy định rõ thời gian giải trình, trách nhiệm tiếp thu, sửa chữa các vi phạm và thông báo cho công dân của cơ quan, tổ chức, đơn vị khi có vi phạm về thực hiện dân chủ ở cơ quan, tổ chức, đơn vị mình. Đối với hành vi vi phạm của cá nhân thì đề nghị làm rõ mức độ vi phạm để bị xử phạt hành chính, bị xử lý kỷ luật hoặc bị xử lý hình sự (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định xử lý đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị khi có vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở (02 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung trường hợp công dân vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật (01 ý kiến) và chỉ cần “bồi thường theo quy định của pháp luật” là đủ, không cần chia các trường hợp như tại khoản 2 Điều 8 của dự thảo Luật (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung trách nhiệm kỷ luật, chế tài xử lý đối với cá nhân, tập thể chậm thực hiện các hình thức dân chủ ở cơ sở (01 ý kiến); quy

định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc chậm trễ hoặc không tuân thủ pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở cũng như việc lợi dụng thực hiện dân chủ để kích động, gây rối, gây mất đoàn kết nội bộ trong cơ quan, đơn vị và Nhân dân (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung hình thức kiểm tra của cấp có thẩm quyền như là một chế tài xử lý hành vi vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung một điều khoản về các hành vi khác vi phạm quy định của Luật này và các luật khác có liên quan (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung thêm đối tượng là người lao động tại khoản 2 Điều 8 của dự thảo Luật (01 ý kiến).

## **2. Về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn (Chương II)**

- Có ý kiến cho rằng, dự thảo Luật giao nhiều nhiệm vụ cho Trưởng thôn, Tổ trưởng Tổ dân phố, Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn là khó khả thi; biến thôn, tổ dân phố thành cánh tay nối dài của cấp xã, làm thay việc của cấp xã (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị quy định về trình tự, thủ tục dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra phải rõ ràng, dễ nhớ, dễ hiểu, dễ thực hiện (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, tại Điều 9 quy định về những nội dung chính quyền địa phương cấp xã phải công khai có 14 khoản đề cập tới 14 lĩnh vực. Tuy nhiên, tại các điều 13, 14, 15 lại đề cập rất ít đến các vấn đề liên quan đến 14 lĩnh vực trên. Như vậy, khi người dân muốn có ý kiến liên quan đến những vấn đề mà chính quyền địa phương cấp xã công khai thì phải làm như thế nào, có chế thực hiện ra sao và ý kiến ở mức độ nào? Đề nghị bổ sung quyền của người dân liên quan tới 14 nội dung, lĩnh vực chính quyền địa phương cấp xã phải công khai vào các điều 13, 14 và 15 hoặc bổ sung một điều quy định cách thức để người dân tham gia đóng góp ý kiến đối với 14 lĩnh vực mà chính quyền địa phương phải công khai (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị chỉnh lý tên Mục 2 Chương II là “Nhân dân và cộng đồng dân cư bàn và quyết định” (01 ý kiến).

### **2.1. Về những nội dung chính quyền địa phương cấp xã phải công khai (Điều 9)**

- Có ý kiến đề nghị cần xem xét lại hoặc bổ sung các quy định về công khai thông tin đã được thể hiện chi tiết tại các luật có liên quan (01 ý kiến). Ý kiến khác đề nghị quy định các nội dung phải công khai theo hướng cô đọng, súc tích hơn (01 ý kiến); giới hạn phạm vi công khai thông tin ở một số vùng đặc thù như biên giới, vùng sâu vùng xa, hải đảo để bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội (01 ý kiến); rà soát lại 14 nội dung quy định tại Điều 9, chỉ nên quy định những vấn đề thực sự cần thiết và liên quan trực tiếp đến đời sống, sản xuất của người dân, bảo đảm ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ (01 ý kiến) hoặc quy

định theo hướng tất cả các quyết định liên quan đến nguồn lực công, liên quan đến người dân đều phải thực hiện công khai trừ những nội dung thuộc bí mật nhà nước (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, đối với các nội dung công khai về tài chính, ngân sách nhà nước, các khoản đóng góp, hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thì cần bổ sung thời điểm công khai là khi kết thúc dự án, chương trình, bảo đảm chính xác, đầy đủ, kịp thời (01 ý kiến); chỉ quy định công khai quyết toán ngân sách hàng năm để chính quyền cấp xã không phải công khai nhiều lần và mất nhiều thời gian (01 ý kiến); không công khai danh sách đối tượng nhập ngũ (01 ý kiến); chỉ quy định công khai dự án, công trình được đầu tư trên địa bàn xã để bảo đảm tính khả thi nhất là trường hợp trên địa bàn cấp xã có nhiều dự án do cấp huyện, tỉnh, trung ương triển khai (01 ý kiến); bỏ quy định tại khoản 4 về việc công khai nhiệm vụ, quyền hạn của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã vì không khuyến khích được người đảm nhiệm tham gia hoạt động ở cơ sở (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung các nội dung sau đây phải công khai: quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, phương án chuyển đổi cơ cấu sản xuất, đề án định canh, định cư, phát triển vùng kinh tế, phương án phát triển ngành nghề, dự thảo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết và phương án điều chỉnh, quản lý sử dụng đất ở cấp xã (02 ý kiến), nội dung công khai là tài sản, thu nhập của người được bầu cử (01 ý kiến), kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội (01 ý kiến), các quy định cụ thể về việc cung cấp dự thảo các đề án, dự án, kế hoạch cho người dân, doanh nghiệp trước khi ban hành chính thức (01 ý kiến), nội dung “quy hoạch các chức danh lãnh đạo cấp xã” và nội dung “phương án đặt tên đường, công trình công cộng” (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, kế thừa các quy định về nội dung công khai thông tin để Nhân dân biết tại Điều 5, 6, 7, 8, 9 của Pháp lệnh số 34 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và khoản 1 Điều 17 của Luật Tiếp cận thông tin; đồng thời bổ sung quy định “căn cứ điều kiện thực tế, chính quyền cơ sở có thể lựa chọn cung cấp thêm nội dung thông tin công khai để Nhân dân biết với trừ các trường hợp thông tin không được tiếp cận hoặc thông tin được tiếp cận có điều kiện theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin và các luật khác có liên quan” (01 ý kiến).

- Một số ý kiến đề nghị bổ sung quy định loại trừ những nội dung, thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật công tác hoặc chưa được công khai theo quy định của pháp luật (03 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 1 bỏ cụm từ “phương án chuyển dịch cơ cấu kinh tế hằng năm của cấp xã” (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung vào khoản 2 thông tin về thu hồi đất cho các dự án, công trình; việc xác nhận nguồn gốc của đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (01 ý kiến); quy định công khai số liệu về tình hình thực hiện dự toán ngân sách cấp xã định kỳ là 06 tháng, 01 năm và “khi cần thiết” (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 3 làm rõ quy hoạch khu dân cư cần phải công khai cho người dân trên địa bàn cấp xã là loại quy hoạch gì và cần ghi đúng tên quy hoạch theo quy định của pháp luật hiện hành (01 ý kiến); quy định cụ thể hơn những thông tin cần công khai đối với một dự án, công trình (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 5 cần ghi rõ các loại quỹ cần phải công khai, theo đó công khai các loại quỹ ngoài ngân sách nhà nước tại cấp xã bao gồm cả những loại quỹ của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể hiện đang quản lý (01 ý kiến); bổ sung công khai các khoản tài chính, các nguồn tài trợ khác vì đây thường là các khoản rất lớn, được huy động từ các nguồn lực khác, không phải từ các khoản đóng góp của Nhân dân (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 6 bổ sung cụm từ “các quy định và thực hiện quy định” sau cụm từ “cấp thẻ bảo hiểm y tế” (01 ý kiến); bổ sung việc bình xét hộ nghèo, hộ cận nghèo, thay đổi cụm từ “nguồn vốn vay xoá đói giảm nghèo” thành “vốn vay ưu đãi” (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 8 thay cụm từ “nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân” bằng cụm từ “đã được gọi nhập ngũ nghĩa vụ quân sự và Công an nhân dân” (01 ý kiến); bổ sung công khai danh sách công dân tham gia Dân quân tự vệ (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 9 chỉnh lý cụm từ “tiêu cực tham nhũng” thành “tham nhũng, tiêu cực” cho phù hợp với quy định của Đảng (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 10 bổ sung cụm từ “lãng phí gây thất thoát” sau từ “tham nhũng” (01 ý kiến); bổ sung cụm từ “các Ban của Hội đồng nhân dân cấp xã” (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 14 bổ sung từ “Hiến pháp” trước từ “pháp luật” (01 ý kiến).

## **2.2. Về các hình thức, thời điểm công khai thông tin để Nhân dân biết (Điều 10)**

- Một số ý kiến đề nghị nghiên cứu bổ sung một số hình thức công khai khác phù hợp với địa bàn đặc thù miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa (04 ý kiến) và với người khuyết tật (01 ý kiến). Các hình thức công khai thông tin theo dự thảo Luật là khó khả thi ở nhiều vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi do cơ sở vật chất công nghệ thông tin chưa phát triển, cần có những hình thức công khai khác cho phù hợp (01 ý kiến). Đề nghị đổi với những vùng có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số cùng sinh sống với những ngôn ngữ khác nhau thì trước khi công khai cần phải dịch thông tin cần công khai ra các thứ tiếng dân tộc thiểu số, đồng thời phát thanh cho đồng bào (05 ý kiến).

- Một số ý kiến cho rằng, các hình thức công khai phải phù hợp, hiệu quả, tránh hình thức (04 ý kiến); đề nghị quy định một hoặc một số hình thức công khai bắt buộc đối với mọi loại thông tin, ví dụ như niêm yết công khai (05 ý kiến) hoặc công khai thông tin trên cổng thông tin điện tử Hội đồng nhân dân,

Ủy ban nhân dân cấp xã (01 ý kiến) hoặc quy định công khai ít nhất bằng 02 hình thức, trong đó có niêm yết thông tin (01 ý kiến); ngoài ra, tùy theo điều kiện ở địa phương có thể lựa chọn thêm các hình thức khác phù hợp để người dân nắm bắt được thông tin (02 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung quyền của người dân có thể yêu cầu hình thức công khai phù hợp với họ hoặc quy định hình thức thay thế khi chính quyền địa phương không đáp ứng được một hình thức công khai nhất định (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, ngoài quy định về hình thức công khai, cần bổ sung quy định về chất lượng thông tin được công khai phải đầy đủ, thực chất, nhất là những nội dung liên quan đến quyền lợi của người dân và được người dân quan tâm (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị cân nhắc quy định về đăng tải thông tin trên cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã tại khoản 1 vì thực tế cấp xã chưa có và người dân cũng ít tiếp cận (01 ý kiến); cân nhắc hình thức công khai thông tin qua việc tiếp công dân, họp báo, thông cáo báo chí, hoạt động của người phát ngôn của Ủy ban nhân dân xã vì không phù hợp và khó có thể thực hiện được ở cấp xã (03 ý kiến); thay hình thức phổ biến thông tin qua loa truyền thanh bằng hình thức khác để tránh gây tiếng ồn, ảnh hưởng tới sức khỏe người dân và hiệu quả kém (01 ý kiến) và có hướng dẫn cụ thể về “các hình thức khác” quy định tại điểm h khoản 1 Điều này (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị ở những nơi không thể áp dụng các hình thức công khai thông tin quy định tại điểm b và điểm g khoản 1 Điều này thì được thay thế bằng các hình thức công khai khác phù hợp (01 ý kiến).

- Một số ý kiến đề nghị tại điểm g khoản 1 Điều này chỉ nên quy định chung là mạng xã hội, không nên liệt kê cụ thể 03 mạng xã hội là zalo, facebook, viber để dự phòng trong trường hợp phát sinh các mạng xã hội khác (10 ý kiến). Ý kiến khác đề nghị nghiên cứu cơ chế kiểm soát thông tin trên mạng xã hội (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 3 cần quy định cụ thể hơn thời điểm công khai thông tin, tránh việc dẫn chiếu đến quy định của Luật Tiếp cận thông tin bởi Luật Tiếp cận thông tin lại dẫn chiếu đến quy định của luật khác (02 ý kiến). Ý kiến khác đề nghị quy định thời điểm công khai thông tin đối với từng lĩnh vực được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan, trường hợp pháp luật chưa có quy định thì chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày tạo ra thông tin, cơ quan nhà nước có thẩm quyền phải công khai thông tin (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị không nên quy định cụ thể các hình thức công khai thông tin mà chỉ quy định người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm lựa chọn hình thức công khai thông tin phù hợp để bảo đảm một tỷ lệ tối thiểu (%) người dân được biết về thông tin (01 ý kiến).

### **2.3. Về công khai trên hệ thống truyền thanh cấp xã, thông qua Trưởng thôn, Tổ trưởng Tổ dân phố, gửi trực tiếp bằng văn bản đến Nhân dân (Điều 11)**

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 1 không quy định hình thức “gửi trực tiếp bằng văn bản đến Nhân dân” vì không cần thiết, tốn chi phí, không khả thi (02 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 1 không nên quy định quá cụ thể để bảo đảm tính khả thi (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại điểm b khoản 1 quy định cụ thể về thời gian phát thanh để người dân chủ động đón nghe (01 ý kiến). Ý kiến khác lại đề nghị cân nhắc việc công khai thông tin trên hệ thống truyền thanh cấp xã vì không bảo đảm tính khả thi (01 ý kiến).

### **2.4. Về công khai bằng hình thức niêm yết và đăng tải trên trang, công thông tin điện tử của chính quyền địa phương cấp xã (Điều 12)**

- Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định yêu cầu chính quyền địa phương có trách nhiệm xây dựng các kênh thông tin phù hợp để các đối tượng yếu thế như người già, người tàn tật khó tiếp cận các hình thức công khai thông tin hiện đại có thể tiếp cận được thông tin tại khoản 1 (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị cân nhắc hình thức niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân, nhà văn hóa thôn, tổ dân phố vì thực tế người dân ít đến các địa điểm này để đọc (01 ý kiến). Về thời gian niêm yết thông tin tại khoản 2, đề nghị quy định là 30 ngày làm việc (thay cho 30 ngày liên tục) (01 ý kiến) hoặc đề nghị quy định thời hạn cho phù hợp với điều kiện thực tế (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 2 bổ sung việc niêm yết thông tin quy định tại khoản 12 Điều 9 (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định đối với những nơi chưa thiết lập trang thông tin điện tử thì cần áp dụng hình thức công khai khác để bảo đảm việc tiếp cận thông tin của người dân (01 ý kiến).

### **2.5. Về những nội dung cộng đồng dân cư bàn và quyết định (Điều 13)**

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 1 tách riêng chủ trương và mức đóng góp xây dựng hạ tầng, công trình phúc lợi công cộng,... thành 2 khoản (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị không quy định về việc lập, thu và chi các loại quỹ xã hội, quỹ từ thiện và các khoản khác ở trong Nhân dân vì hiện nay người dân đã phải tham gia rất nhiều các loại quỹ ngoài ngân sách nhà nước như đóng góp làm đường giao thông, xây dựng nông thôn mới,... nếu quy định về việc lập, thu các loại quỹ mà chỉ cần 51% cử tri đồng ý thì sẽ gây khó khăn cho người dân; trường hợp cần thiết thì cần quy định cụ thể loại quỹ gì (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị cân nhắc nội dung quy định tại khoản 6 Điều 13 vì cho rằng quy định này còn mang tính tùy nghi, khó xác định, nhất là trong các trường hợp “phép vua thua lệ làng”, dễ dẫn đến các quyết định trái pháp luật mà bản thân cộng đồng dân cư cũng không nắm được. Đề nghị quy định theo

hướng: Cộng đồng dân cư bàn và quyết định các vấn đề tác động đến môi trường, sức khỏe của cộng đồng, trật tự, an toàn xã hội và những vấn đề khác làm ảnh hưởng trực tiếp đến lợi ích cộng đồng dân cư nhưng không được trái với quy định của pháp luật và phải phù hợp với thuần phong mĩ tục và đạo đức xã hội (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị cân nhắc quy định dân bàn và quyết định việc miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng thôn, Tổ trưởng Tổ dân phố và thành viên Ban thanh tra nhân dân vì đây là các chức danh làm việc vì trách nhiệm, tâm huyết với cộng đồng là chính, cần được động viên, khuyến khích; vì vậy chỉ cần quy định nếu không còn tín nhiệm thì cộng đồng dân cư bỏ phiếu cho thôi làm nhiệm vụ và bầu nhân sự mới (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị nghiên cứu bổ sung các chế tài hoặc hình thức giải quyết phù hợp đối với những trường hợp một bộ phận người dân không đồng tình, ủng hộ với những nội dung mà cộng đồng dân cư đã bàn và quyết định (02 ý kiến).

### **2.6. Về thẩm quyền để xuất nội dung để cộng đồng dân cư bàn và quyết định (Điều 14)**

- Có ý kiến đề nghị lý giải vì sao quy định điều kiện “có 10% cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình tại thôn, tổ dân phố đồng thuận” tại khoản 3 (02 ý kiến), quy định này làm hạn chế khả năng sáng tạo, mong muốn và tinh thần đóng góp của người dân với cộng đồng (01 ý kiến). Ý kiến khác cho rằng, quy định điều kiện này là không hợp lý (02 ý kiến), đề nghị tăng tỷ lệ lên 20% (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung vai trò tham gia của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong việc đề xuất các nội dung để cộng đồng dân cư bàn và quyết định (01 ý kiến).

### **2.7. Về chủ thể có thẩm quyền bàn và quyết định (Điều 15)**

- Một số ý kiến đề nghị cần quy định về cử tri cho thống nhất với khoản 1 Điều 30 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, theo đó, người đang chấp hành hình phạt tù mà không được hưởng án treo thì không phải là cử tri (05 ý kiến). Ý kiến khác cho rằng, phạm vi “cử tri” trong Luật này không nhất thiết phải đồng nhất với “cử tri” trong Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân và Luật Trung cầu ý dân mà có thể hẹp hơn hoặc rộng hơn (02 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị nghiên cứu bổ sung chủ thể có thẩm quyền bàn và quyết định là hội đồng hương, người ngoài địa phương, nhất là trong trường hợp đóng góp xây dựng quê hương (01 ý kiến); bổ sung đối tượng là trẻ em dưới 18 tuổi (02 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng việc quy định cử tri từ đủ 18 tuổi trở lên tính đến ngày lập danh sách cử tri, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, có quyền bàn và quyết định các nội dung quy định tại Điều 13 của Luật này vô hình trung đã thu

hẹp đối tượng tham gia việc thực hiện dân chủ ở cơ sở. Đề nghị cân nhắc lại các quy định này (02 ý kiến); đề tránh nhầm lẫn, đề nghị sử dụng cụm từ khác thay thế trong dự thảo Luật này (02 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, trường hợp người đang chấp hành án phạt tạm giam, tạm giữ cần được xác định tại Luật này như thế nào vì Bộ luật Hình sự không có khái niệm này; nếu là phạm nhân đang chấp hành án tại các trại giam thì không nên quy định như một cử tri bình thường (01 ý kiến).

### **2.8. Về lập danh sách cử tri (Điều 16)**

- Một số ý kiến đề nghị không quy định việc lập danh sách cử tri (04 ý kiến) vì Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp đã có quy định (02 ý kiến); việc lập danh sách cử tri đối với người ở xa rất khó thực hiện (01 ý kiến). Hơn nữa, đây là hoạt động tự quản, tự nguyện của cộng đồng dân cư (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị không quy định thời gian trả lời kể từ ngày nhận được khiếu nại của công dân mà viện dẫn đến quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bỏ sung cụm từ “và các địa chỉ khác do địa phương cấp xã quy định” vào sau cụm từ “tổ dân phố” (01 ý kiến).

### **2.9. Về hình thức cộng đồng dân cư bàn và quyết định (Điều 17)**

- Có ý kiến đề nghị bổ sung một khoản về “Trường hợp Nhân dân yêu cầu kiến nghị, đề nghị thực hiện phản biện xã hội các dự án và chủ trương của cơ sở” (01 ý kiến).

- Một số ý kiến đề nghị quy định cụ thể trường hợp nào thì toàn thể cử tri, trường hợp nào thì cử tri đại diện hộ gia đình được tham gia bàn và quyết định các vấn đề của địa phương (03 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị quy định cụ thể tỷ lệ % cử tri hoặc cử tri hộ gia đình tham gia họp hoặc lấy ý kiến được coi là hợp lệ (01 ý kiến), có thể cân nhắc quy định tỷ lệ cử tri hoặc đại diện hộ gia đình tham dự hội nghị tối thiểu là 50% và bổ sung quy định về trách nhiệm của hộ gia đình tham gia hội nghị (02 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị cân nhắc hình thức phát phiếu lấy ý kiến tại điểm b khoản 1, nhất là trong trường hợp người dân không biết chữ; ngay cả khi phát phiếu thì vẫn phải bảo đảm cử tri được cung cấp thông tin đầy đủ làm cơ sở cho việc đưa ra ý kiến (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bỏ quy định tại khoản 3 Điều này (01 ý kiến).

### **2.10. Về văn bản của cộng đồng dân cư (Điều 18)**

Có ý kiến đề nghị quy định tại dự thảo Luật hoặc giao Chính phủ quy định chi tiết các mẫu nghị quyết, biên bản cuộc họp, bản ghi nhớ, bản thỏa thuận của cộng đồng dân cư để tạo sự thống nhất, dễ áp dụng trong quá trình thực hiện (01 ý kiến).

### **2.11. Về hiệu lực thi hành quyết định của cộng đồng dân cư (Điều 19)**

- Một số ý kiến đề nghị cân nhắc quy định “quyết định của cộng đồng dân cư được thông qua khi có trên 50% tổng số cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong thôn, tổ dân phố tán thành, có giá trị bắt buộc thi hành đối với công dân sinh sống trong cộng đồng dân cư” vì quyết định của cộng đồng dân cư là thỏa thuận mang tính chất tự quản, nếu lấy ý kiến của 51% để áp đặt cho 49% còn lại thì không bảo đảm tính công bằng, nhất là trong trường hợp các quyết định về thu chi tài chính đối với các hộ gia đình có điều kiện kinh tế khó khăn (03 ý kiến). Ý kiến khác cho rằng, quy định về tỷ lệ cử tri tán thành còn chưa rõ (01 ý kiến), đề nghị tăng tỉ lệ cử tri tán thành lên khoảng 80% (01 ý kiến) hoặc 75% (01 ý kiến) hoặc một tỷ lệ thích hợp khác (02 ý kiến), bảo đảm sự đồng thuận của đa số ở mức cao hơn và công bằng hơn (01 ý kiến).

- Về hiệu lực của quyết định của cộng đồng dân cư: Có ý kiến cho rằng, quy định của dự thảo Luật chưa thống nhất với Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước, đề nghị quy định thống nhất về số lần và hình thức tổ chức hội nghị dân cư với Luật Tổ chức chính quyền địa phương (01 ý kiến). Ý kiến khác đề nghị thay từ “bắt buộc” bằng cụm từ “có giá trị thi hành” (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị cần có quy định về chế tài xử lý trong thực hiện các quyết định của cộng đồng dân cư (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, dự thảo Luật quy định nội dung hương ước, quy ước của thôn, tổ dân phố là nội dung do dân bàn và quyết định, có hiệu lực thi hành kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định công nhận là khác với quy định hiện hành tại Pháp lệnh số 34; đề nghị lý giải lý do có sự khác biệt này (01 ý kiến).

### **2.12. Về sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ văn bản của cộng đồng dân cư và tổ chức thi hành văn bản của cộng đồng dân cư (Điều 20, Điều 21)**

- Có ý kiến đề nghị quy định cụ thể về thời hạn sửa đổi, bổ sung, cho tạm dừng hoặc đình chỉ việc thi hành đối với những phần nội dung văn bản của cộng đồng dân cư có nội dung không phù hợp trong thời gian chờ để sửa đổi, bổ sung thay thế văn bản của cộng đồng dân cư (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị quy định cụ thể tỷ lệ phần trăm cộng đồng dân cư tán thành thì phải sửa đổi, bổ sung nghị quyết của cộng đồng dân cư để có cơ sở triển khai thực hiện (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại điểm a khoản 1 bổ sung cụm từ là “quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng” trước cụm từ “pháp luật của Nhà nước” (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 1 Điều 20 thay chủ thể “Ủy ban nhân dân cấp xã” bằng “người đứng đầu cộng đồng dân cư” (01 ý kiến).

### **2.13. Về những nội dung Nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định (Điều 22)**

- Có ý kiến đề nghị bổ sung nội dung người dân được tham gia ý kiến đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của cơ quan trên cấp xã, những vấn đề ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống của Nhân dân địa phương (01 ý kiến); bổ sung nội dung người dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định về dự thảo các văn bản, chính sách pháp luật có tác động đến trẻ em, tác động về giới, tác động đối với dân tộc; công tác bình xét hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo; công tác bình xét hộ gia đình khó khăn về nhà ở, hộ gia đình tiếp nhận các chính sách vay, nhận chính sách ưu đãi của Nhà nước để bảo đảm tính công bằng, dân chủ, tránh sai sót trong quá trình thực hiện các chính sách của Nhà nước (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung nội dung lấy ý kiến của Nhân dân về kế hoạch kinh tế - xã hội hàng năm và 05 năm, kế hoạch phát triển đô thị (01 ý kiến); quy định rõ hơn về trách nhiệm của cơ quan nhà nước trong việc lấy ý kiến Nhân dân về các lĩnh vực đầu tư phát triển kinh tế - xã hội và cơ chế bảo đảm việc lấy ý kiến Nhân dân được tiến hành thực chất và hiệu quả hơn (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung các văn bản pháp luật và các chủ trương của Nhà nước có liên quan trực tiếp đến đời sống và lợi ích hàng ngày của Nhân dân tại cơ sở (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị cân nhắc một số nội dung người dân tham gia ý kiến thực hiện theo luật khác chứ không thực hiện theo Luật này, ví dụ như kế hoạch sử dụng đất (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 1 bỏ cụm từ “đề án định canh, định cư” (01 ý kiến).

### **2.14. Về các hình thức Nhân dân tham gia ý kiến (Điều 23)**

- Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định về đối thoại giữa người dân và người đứng đầu cấp ủy (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung hình thức để Nhân dân tham gia ý kiến như: gửi ý kiến đóng góp tới cơ quan báo chí, gửi ý kiến đóng góp đến cấp ủy đảng các cấp, gửi ý kiến trực tiếp tại hội nghị lấy ý kiến nhân dân, các buổi sinh hoạt thường kỳ của các tổ chức chính trị - xã hội tại địa phương (01 ý kiến).

### **2.15. Về trình tự, thủ tục lấy ý kiến Nhân dân (Điều 24)**

Có ý kiến đề nghị xem xét rút ngắn thời gian lấy ý kiến Nhân dân quy định tại khoản 3 Điều 24 để tập trung hơn các ý kiến góp ý của Nhân dân, bảo đảm chất lượng và không làm chậm trễ việc ban hành các quyết sách của địa phương cơ sở (02 ý kiến).

### **2.16. Về tổ chức hội nghị đối thoại với Nhân dân (Điều 25)**

- Có ý kiến đề nghị nội dung tổ chức hội nghị đối thoại với Nhân dân phải được quy định cụ thể, chi tiết hơn nữa, nhất là các nội dung về trình tự, thủ tục

thực hiện, tập trung tổ chức đối thoại về những nội dung còn khó khăn, vướng mắc trong sản xuất và đời sống của Nhân dân (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị việc tổ chức hội nghị đối thoại với Nhân dân trên địa bàn có thể “hàng năm” hoặc “khi cần thiết” (02 ý kiến) hoặc “thường xuyên” (01 ý kiến); bổ sung cụm từ “chính đáng, hợp pháp” trước cụm từ “của Nhân dân” (01 ý kiến); bổ sung cụm từ “ít nhất một lần” sau cụm từ “hội nghị đối thoại với Nhân dân (01 ý kiến); bổ sung quy định người đứng đầu cấp ủy, chính quyền thực hiện việc tiếp dân hàng tháng (01 ý kiến) và quy định việc giải quyết kiến nghị, phản ánh của người dân thông qua hoạt động tiếp dân, đối thoại với Nhân dân (01 ý kiến).

### **2.17. Về tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia (Điều 26)**

- Có ý kiến đề nghị quy định nơi không tổ chức Hội đồng nhân dân phường hoặc quận thì bên cạnh việc báo cáo lên Ủy ban nhân dân cấp trên trực tiếp thì cần báo cáo đến Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường bởi đây là cơ quan giám sát hoạt động Ủy ban nhân dân phường (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định cơ quan có thẩm quyền phải thông tin lại với người dân những nội dung nào tiếp thu, những nội dung nào không tiếp thu ý kiến của người dân (01 ý kiến).

### **2.18. Về tổ chức đối thoại, lấy ý kiến trong trường hợp Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định hành chính có nội dung xác lập nghĩa vụ hoặc làm chấm dứt, hạn chế quyền, lợi ích của đối tượng thi hành (Điều 27)**

- Có ý kiến đề nghị cần quy định thời hạn giải trình, trách nhiệm giải trình của Ủy ban nhân dân cấp xã (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định về xử lý trong trường hợp kết quả đối thoại giữa Ủy ban nhân dân cấp xã và các đối tượng chịu sự tác động nhưng chưa có sự đồng thuận (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị quy định loại trừ các quyết định hành chính theo quy định của pháp luật chuyên ngành để phù hợp với quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính (01 ý kiến).

### **2.19. Về hình thức Nhân dân kiểm tra (Điều 29)**

- Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định về trách nhiệm giải trình của chính quyền địa phương sau khi Nhân dân thực hiện giám sát, bảo đảm hoạt động giám sát tiến hành thực chất (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 1 cân nhắc không quy định việc thực hiện kiểm tra thông qua hoạt động khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị (02 ý kiến) mà cần bổ sung hình thức Nhân dân kiểm tra thông qua Đoàn kiểm tra của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội (02 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 2 cân nhắc Thanh tra nhân dân không có chức năng kiểm tra mà chỉ có chức năng giám sát và xác minh (01 ý kiến).

## **2.20. Về hình thức, nội dung, trình tự, thủ tục Nhân dân giám sát (Điều 31, Điều 32, Điều 33)**

- Có ý kiến đề nghị bổ sung nội dung người dân được giám sát hoạt động của chính quyền và những vấn đề do cộng đồng dân cư quyết định thông qua phương tiện thông tin đại chúng (02 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị không quy định Nhân dân giám sát theo quy định của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân vì Luật này không quy định sự tham gia của người dân trong hoạt động giám sát của cơ quan quyền lực nhà nước (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 4 Điều 32 cần nhắc quy định Nhân dân giám sát thông qua hoạt động tiếp công dân, tiếp xúc cử tri, đối thoại giữa Nhân dân với chính quyền địa phương vì đây không phải là một hình thức giám sát của Nhân dân mà thuộc trách nhiệm của đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân đã được quy định tại Luật Tổ chức Quốc hội (02 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, dự thảo Luật quy định rất chung về trình tự, thủ tục dân kiểm tra, dân giám sát theo hướng dẫn chiêu sang các quy định có liên quan; đề nghị cần quy định cụ thể hơn để làm cơ sở thực hiện thống nhất trong thực tiễn (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung nội dung dân giám sát phẩm chất, đạo đức, lối sống của cán bộ, công chức, người đứng đầu cơ quan, đơn vị (01 ý kiến).

### **3. Về thực hiện dân chủ trong cơ quan, đơn vị (Chương III)**

- Có ý kiến cho rằng, Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức đã quy định cụ thể những việc mà cán bộ, công chức được làm, không được làm, quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ... thể hiện rõ tính dân chủ trong quá trình thực hiện; vì vậy, đề nghị rà soát kỹ để bảo đảm tính đồng bộ, tránh trùng lắp (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, Chương III và Chương IV đều quy định về “người lao động” là có sự chồng lấn, thiếu thống nhất, do đó, đề nghị rà soát lại, chỉnh lý cho phù hợp (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị quy định rõ vai trò của tổ chức công đoàn cơ sở, công đoàn cấp trên, các tổ chức chính trị - xã hội trong việc bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ quan, đơn vị (02 ý kiến).

#### **3.1. Về công khai thông tin tại cơ quan, đơn vị (Mục 1)**

- Có ý kiến đề nghị làm rõ hơn nội dung công khai (như công khai nhân sự chuẩn bị bầu vào các vị trí lãnh đạo...), hình thức công khai, thời điểm, địa điểm công khai thông tin (02 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định người lao động được tham gia ý kiến, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc tiếp nhận, xử lý thông tin, tiếp thu ý kiến và chế tài nếu không tiếp thu (02 ý kiến).

### **3.2. Về những nội dung người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải công khai (Điều 34)**

- Một số ý kiến đề nghị bổ sung quy định loại trừ các nội dung, thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật công tác hoặc chưa được công khai theo quy định của pháp luật (04 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 2 bổ sung cụm từ “khi cần thiết” vào cuối câu (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 4 bổ sung cụm từ “bổ nhiệm lại” sau cụm từ “bổ nhiệm” (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 5 bổ sung từ “lãng phí” vào sau cụm từ “tiêu cực, tham nhũng” (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 9 cần quy định cụ thể hơn loại văn bản nào cần công khai vì thực tế có rất nhiều loại văn bản được ban hành trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị, trong đó có cả những văn bản thuộc bí mật nhà nước, bí mật công tác nên việc quy định như dự thảo Luật là khó khả thi (01 ý kiến).

### **3.3. Về hình thức và thời gian công khai thông tin tại cơ quan, đơn vị (Điều 35)**

- Có ý kiến đề nghị chỉ nên quy định tập trung vào 03 hình thức công khai là: (1) Niêm yết tại trụ sở cơ quan, đơn vị; (2) Thông báo bằng văn bản gửi toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan, đơn vị; (3) Thông báo qua hệ thống thông tin nội bộ hoặc đăng trên cổng, trang thông tin của cơ quan, đơn vị (những hình thức này cũng phù hợp với Bộ luật Lao động và có thể áp dụng với doanh nghiệp). Nếu quy định mở rộng như dự thảo Luật thì đây là điều khoản để các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có thể vận dụng để hạn chế công khai, cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 1 bổ sung hình thức công khai tại nơi làm việc (01 ý kiến); tại điểm b khoản 1 bổ sung cụm từ “khi có vấn đề phải công khai” vào cuối câu (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị quy định rút ngắn thời gian niêm yết tại khoản 2 vì 30 ngày là quá dài (01 ý kiến).

### **3.4. Về tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (Điều 36)**

- Có ý kiến cho rằng, việc hằng năm tổ chức hội nghị để xây dựng và ban hành quy chế chi tiêu nội bộ còn mang tính chất hình thức; do đó, đề nghị cần đánh giá tác động kỹ hơn để quy định bảo đảm tính khả thi. Đồng thời, đề nghị làm rõ hội nghị cơ quan, đơn vị được tổ chức ở cấp nào (cấp Bộ, cục hay cấp vụ); đề nghị làm rõ cách thức tổ chức hội nghị tại các loại hình cơ quan, đơn vị khác nhau (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định về biểu quyết thông qua các nội dung thảo luận tại hội nghị (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung vai trò của tổ chức công đoàn trong việc tham gia ý kiến về những vấn đề liên quan đến việc làm, đời sống thiết thực của người lao động (01 ý kiến); bổ sung tại khoản 1 Điều 36 quy định về địa vị pháp lý và trách nhiệm của Ban Chấp hành Công đoàn trong Hội nghị công chức, viên chức, người lao động với tư cách là người đồng chủ trì cùng với người đứng đầu cơ quan, nhằm bảo đảm vai trò, vị trí, chức năng của Công đoàn trong phát huy và thực hiện quyền dân chủ của công chức, viên chức, người lao động (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung tại khoản 1 Điều 36 quy định Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức người lao động tại các cơ sở giáo dục được tổ chức vào tháng đầu tiên của năm học tiếp theo cho phù hợp với thực tiễn hoạt động của các đơn vị này (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 3 chỉnh lý theo hướng: Không quy định người đứng đầu cơ quan, đơn vị lắng nghe ý kiến đóng góp, phê bình của cán bộ, công chức, viên chức như tại điểm b vì không cần thiết (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại điểm c khoản 3 thay cụm từ “thông qua quy chế chi tiêu nội bộ” bằng cụm từ “đóng góp ý kiến về quy chế chi tiêu nội bộ” để phù hợp với khoản 8 Điều 37 vì người lao động trong cơ quan, đơn vị chỉ tham gia bàn bạc, đóng góp, đề xuất ý kiến về quy chế chi tiêu nội bộ còn thẩm quyền quyết định là của thủ trưởng cơ quan, đơn vị; quy định như dự thảo Luật có thể dẫn đến nhầm lẫn (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 3 bổ sung một điểm quy định về thực hiện các nội dung khác căn cứ theo tình hình, yêu cầu của cơ quan (01 ý kiến) hoặc các nội dung khác do Thủ trưởng cơ quan và Ban Chấp hành Công đoàn quyết định, nhằm phát huy tính sáng tạo trong cách thức tổ chức phù hợp với đặc điểm tình hình của từng cơ quan, đơn vị (01 ý kiến).

### **3.5. Về hình thức tham gia ý kiến tại cơ quan, đơn vị (Điều 38)**

- Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định trường hợp ý kiến tham gia của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động không được tiếp thu tại cơ quan, đơn vị thì phải chuyển ý kiến lên cấp trên để bảo đảm liên thông với các luật khác và không chỉ khép kín trong Luật này (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung hình thức tham gia ý kiến tại cơ quan, đơn vị thông qua tổ chức Công đoàn và Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung hình thức đối thoại 01 năm một lần theo Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền (01 ý kiến).

### **3.6. Về cán bộ, công chức, viên chức, người lao động kiểm tra (Mục 3)**

- Có ý kiến đề nghị không quy định hình thức kiểm tra trong việc thực hiện dân chủ trong cơ quan vì không phù hợp (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 1 Điều 40 bỏ quy định về hình thức kiểm tra là khiếu nại, tố cáo, khởi kiện quyết định hành chính,... vì các nội dung này đã được quy định trong các văn bản pháp luật có liên quan (02 ý kiến). Đề nghị chỉ quy định hình thức kiểm tra là thông qua Ban Thanh tra nhân dân hoặc thông qua các tổ chức chính trị - xã hội mà cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia làm thành viên (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, việc quy định cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực hiện kiểm tra thông qua hoạt động kiểm tra của Ban Thanh tra nhân dân tại khoản 2 Điều 40 là không thống nhất với quy định tại Điều 57 và Điều 58 của dự thảo Luật cũng như Nghị định số 159/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ, vì theo các quy định này thì Ban Thanh tra nhân dân chỉ có nhiệm vụ giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, việc thực hiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở của cơ quan, tổ chức, cá nhân,... mà không có nhiệm vụ kiểm tra các công tác này. Do đó, đề nghị chỉnh lý lại nội dung quy định tại khoản này cho phù hợp (02 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, tại Điều 41 quy định về trình tự, thủ tục cán bộ, công chức, viên chức, người lao động kiểm tra thực hiện theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo, tố tụng hành chính là không phù hợp, vì pháp luật về các lĩnh vực này không quy định trình tự, thủ tục kiểm tra việc thực hiện dân chủ ở cơ sở. Do đó, đề nghị cần chỉnh lý nội dung quy định tại Điều này cho phù hợp (01 ý kiến).

### **3.7. Về cán bộ, công chức, viên chức, người lao động giám sát (Mục 4)**

- Có ý kiến cho rằng, nội dung của Điều 42 quy định chung cho các đơn vị của Đảng là chưa thật chính xác, khó thực hiện, vì người đứng đầu cơ quan Đảng là làm theo quy định của Đảng, chứ không phải chỉ theo quy định của pháp luật, đề nghị cần nghiên cứu kỹ lưỡng để quy định cho phù hợp (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị làm rõ tại khoản 1 Điều 42 trường hợp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động giám sát việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật nhưng các đối tượng không thực hiện thì xử lý như thế nào? (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị cân nhắc nội dung quy định tại khoản 4 Điều 43 về việc cán bộ, công chức giám sát thông qua hình thức lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với chức danh lãnh đạo, quản lý vì hiện nay cán bộ, công chức không lấy phiếu tín nhiệm của người lãnh đạo cơ quan Đảng trực tiếp, quy định như dự thảo Luật sẽ khó áp dụng (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại Điều 44 cần quy định rõ ràng, cụ thể hơn về trình tự, thủ tục cán bộ, công chức, viên chức, người lao động giám sát (01 ý kiến).

#### **4. Về thực hiện dân chủ tại doanh nghiệp (Chương IV)**

- Một số ý kiến cho rằng, các quy định về việc thực hiện dân chủ ở doanh nghiệp phải được cụ thể hóa hơn nữa để triển khai thực hiện một cách nghiêm túc, tránh tình trạng thực hiện một cách hình thức (04 ý kiến), nhất là tính khả thi của các quy định khi áp dụng đối với doanh nghiệp nước ngoài, đề nghị nghiên cứu ý kiến của các cơ quan có liên quan để có thêm thông tin một cách toàn diện, bám sát thực tiễn (01 ý kiến). Ý kiến khác cho rằng, các quy định về quyền của người lao động cần được nghiên cứu, thiết kế theo hướng hạn chế hơn, có tính khả thi, thực chất, có thể được thực hiện thông qua cơ chế dân chủ đại diện hoặc dân chủ trực tiếp, không làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị quy định cụ thể việc thực hiện dân chủ ở doanh nghiệp nhà nước để có thể thực hiện được ngay mà không cần thiết phải hướng dẫn thi hành (02 ý kiến). Đối với những loại hình doanh nghiệp ngoài Nhà nước, đề nghị chỉ nên giới hạn trong một số nội dung liên quan đến công khai thông tin, tổ chức đối thoại giữa người sử dụng lao động và người lao động, việc người lao động được tham gia quyết định (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, nội dung tại Chương IV của dự thảo Luật dùong như đang tập trung bảo vệ quyền lợi của người lao động mà chưa quan tâm đến người sử dụng lao động, tạo điều kiện để doanh nghiệp phát triển trong thời kỳ hội nhập (01 ý kiến); quan hệ giữa người lao động và người sử dụng lao động có bản chất là quan hệ hợp đồng lao động, vận hành theo thị trường lao động, có điều khoản, thoả thuận riêng; khi người sử dụng lao động (hoặc doanh nghiệp) không đáp ứng được yêu cầu của người lao động như lương thấp, khả năng quản trị kém, áp lực... thì người lao động được quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng với một số điều kiện cụ thể (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, các quy định về thực hiện dân chủ tại doanh nghiệp mới dừng lại ở quy định mang tính nguyên tắc chung, đa phần tương đồng với các quy định tại Nghị định số 149/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 Điều 63 của Bộ luật Lao động về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc. Việc đưa một số quy định tại Nghị định số 149/2018/NĐ-CP vào dự thảo Luật vừa chưa đầy đủ, vừa chưa giải quyết được những khó khăn, bất cập mang tính thực tiễn trong thực hiện dân chủ tại doanh nghiệp như Chính phủ đã trình bày trong Báo cáo tổng kết thi hành pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở (01 ý kiến); dự thảo Luật này cũng chưa xử lý được mối quan hệ giữa Luật này với Bộ luật Lao động để bảo đảm việc thực hiện dân chủ tại doanh nghiệp phù hợp với các nguyên tắc của quan hệ lao động trong nền kinh tế thị trường (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị quy định doanh nghiệp nhà nước chung với cơ quan, đơn vị sự nghiệp công (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị cân nhắc các khái niệm cũng như các cụm từ sử dụng trong dự thảo Luật này liên quan đến khu vực doanh nghiệp. Ví dụ dự thảo Luật định nghĩa cơ sở là các doanh nghiệp, hợp tác xã và các tổ chức khác có thuê mướn, sử dụng lao động nhưng doanh nghiệp còn có tập đoàn, tổng công ty, doanh nghiệp cổ phần, doanh nghiệp liên kết... Do đó, việc thực hiện dân chủ phải diễn ra ở nơi trực tiếp thuê mướn và sử dụng lao động chứ không phải doanh nghiệp phía bên trên hay doanh nghiệp giữ cổ phần chi phối hay doanh nghiệp cấp tập đoàn (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung việc tiếp thu xử lý kiến nghị, xác định rõ chế tài đối với người đứng đầu doanh nghiệp, vai trò trách nhiệm của người đứng đầu (01 ý kiến); chế tài xử lý nếu không thực hiện dân chủ, thực hiện không đúng, không đầy đủ (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, một trong những nguyên tắc cơ bản đảm bảo thực hiện dân chủ tại doanh nghiệp là thiện chí, hợp tác, trung thực, bình đẳng, công khai và minh bạch. Đây là nguyên tắc đặc thù thể hiện sự khác biệt của dân chủ tại doanh nghiệp với các loại hình dân chủ ở cơ sở còn lại. Tuy nhiên dự thảo Luật vẫn chưa thể hiện được đầy đủ tính đặc thù này (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, dự thảo Luật chưa có quy định cụ thể các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ tại doanh nghiệp; trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước ở Trung ương và địa phương trong việc theo dõi, giám sát, kiểm tra và báo cáo kết quả thực hiện dân chủ tại doanh nghiệp (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung trách nhiệm và quyền lợi của người lao động trong việc tham gia, đóng góp ý kiến vào hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, tránh tình trạng người đứng đầu doanh nghiệp có toàn quyền quyết định và phớt lờ ý kiến đóng góp của người lao động (01 ý kiến).

#### **4.1. Về những nội dung người sử dụng lao động phải công khai (Điều 45)**

- Có ý kiến đề nghị dự thảo Luật cần quy định rõ những vấn đề mà doanh nghiệp, doanh nghiệp tư nhân và hợp tác xã phải công khai (01 ý kiến); bổ sung thêm các quy định chi tiết hơn về các nội dung doanh nghiệp phải công khai liên quan đến quyền và lợi ích trực tiếp của người lao động. Thực tế trong thời gian qua, việc công khai và thực hiện dân chủ tại các doanh nghiệp còn nhiều bất cập, nhất là việc công khai các chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, việc thực hiện dân chủ có sự khác nhau giữa doanh nghiệp nhà nước và các hình thức doanh nghiệp khác; tuy nhiên, tại Điều 45 chưa chỉ rõ sự khác nhau về nội dung người sử dụng lao động có trách nhiệm công khai. Đề nghị dự thảo Luật phải thể hiện rõ hơn về sự khác nhau trong việc người lao động tham gia ý kiến, quyết định, kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ giữa các loại hình doanh nghiệp (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị cân nhắc quy định tại điểm a khoản 1 về nội dung người sử dụng lao động phải công khai tình hình sản xuất kinh doanh vì trong

thực tế khi doanh nghiệp tạm thời gặp khó khăn, việc công khai thông tin sẽ ảnh hưởng đến tâm lý của người lao động cũng như uy tín thị trường của doanh nghiệp (01 ý kiến) hoặc gây khó khăn khi người lao động thực hiện quyền kiểm tra trong thực tiễn (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, quy định phải công khai việc trích lập, sử dụng quỹ khen thưởng phúc lợi, báo cáo tài chính 6 tháng và báo cáo tài chính hàng năm (đã được kiểm toán) là rất khó. Công khai bản kê khai của người dự kiến bầu giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp chỉ phù hợp đối với một số loại hình doanh nghiệp nhất định chứ không phù hợp với đa số các doanh nghiệp như hiện tại (01 ý kiến) và cũng cần cân nhắc kỹ việc công khai thang lương, bảng lương (02 ý kiến) nhất là đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoặc 100% vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam vì đây là vấn đề bảo mật của doanh nghiệp (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung vào khoản 2 báo cáo tài chính 6 tháng và báo cáo tài chính hàng năm đã được kiểm toán, ý kiến, kiến nghị của kiểm toán của các cơ quan đại diện chủ sở hữu và cơ quan tài chính về báo cáo tài chính và tình hình tài chính của doanh nghiệp liên quan đến quyền lợi người lao động (02 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 2 bỏ nội dung phải công khai việc đầu tư mua sắm (01 ý kiến); tại điểm d khoản 2 đề nghị quy định rõ hơn về “bản kê khai của người dự kiến bầu giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý tại doanh nghiệp nhà nước” (01 ý kiến). Ý kiến khác đề nghị bỏ nội dung phải công khai bản kê khai của người dự kiến bầu giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý tại doanh nghiệp nhà nước vì nội dung này đã được thể hiện theo trình tự, thủ tục, các bước quy trình bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ giữ chức cán bộ lãnh đạo, quản lý tại Quy định số 105-QĐ/TW của Bộ Chính trị<sup>1</sup> và Nghị định số 138/2020/NĐ-CP<sup>2</sup>, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP<sup>3</sup> của Chính phủ (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại điểm đ khoản 2 bỏ nội dung phải công khai việc đầu tư mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại phục vụ công tác cho các chức danh lãnh đạo và phục vụ công tác chung của doanh nghiệp vì nội dung này đã được quy định tại Nghị định số 04/2019/NĐ-CP của Chính phủ về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô và các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung vào Điều 45 quy định về người sử dụng lao động phải công khai rõ lý do không tiếp thu hoặc các ý kiến tham gia của người sử dụng lao động trước khi quyết định được ban hành các văn bản lấy ý kiến của người lao động để bảo đảm các ý kiến tham gia của người lao động đều được tôn trọng, lắng nghe, tiếp thu, tránh sự áp đặt của doanh nghiệp; đồng thời hạn chế

<sup>1</sup> Quy định số 105-QĐ/TW ngày 19/12/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

<sup>2</sup> Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

<sup>3</sup> Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về uyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

việc người lao động bức xúc, khiếu kiện do không được giải thích, giải đáp rõ ràng về nguyện vọng cũng như các kiến nghị, bức xúc của bản thân trong quá trình làm việc (01 ý kiến).

#### **4.2. Về đối thoại tại doanh nghiệp (Điều 47)**

Có ý kiến đề nghị thay cụm từ “tại doanh nghiệp” ở tên điều và nội dung điều bằng cụm từ “tại nơi làm việc của doanh nghiệp” vì doanh nghiệp có thể có cơ sở, chi nhánh để thuận tiện cho việc tổ chức đối thoại (01 ý kiến).

#### **4.3. Về hội nghị người lao động (Điều 48)**

- Có ý kiến đề nghị quy định doanh nghiệp có từ 200 lao động trở lên thì tổ chức hội nghị đại biểu vì thực tế hiện nay đa số các doanh nghiệp có từ 200 lao động trở lên (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 1 bổ sung quy định về hội nghị người lao động do người sử dụng lao động và tổ chức đại diện người lao động tại cơ quan, tổ chức. Theo đó, hội nghị lao động tổ chức ít nhất 1 năm 1 lần nhưng không quá 30 tháng 4 hàng năm hoặc ít nhất trước 12 tháng để tránh tình trạng doanh nghiệp lợi dụng, kéo dài tổ chức hội nghị người lao động (01 ý kiến).

#### **4.4. Về hình thức người lao động kiểm tra (Điều 54)**

- Có ý kiến cho rằng, thực tế người lao động không thể tự mình thực hiện việc kiểm tra mà phải thông qua tập thể, các tổ chức đại diện của người lao động hoặc các tổ chức như công đoàn, phụ nữ, thanh niên chứ không phải kiểm tra thông qua hình thức khiếu nại, tố cáo; đề nghị cần nghiên cứu kỹ để xác định đúng hình thức kiểm tra của người lao động cho phù hợp (01 ý kiến). Có ý kiến đề nghị bổ sung hình thức kiểm tra là thông qua đại diện người lao động trong doanh nghiệp (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, quy định tại Điều 54 của dự thảo Luật rất chung chung, thiếu khả thi, làm xấu đi quan hệ lao động nhiều hơn là đối thoại, bàn bạc, trao đổi để xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, không đàm bảo nguyên tắc thiện chí, hợp tác trung thực, bình đẳng, công khai và minh bạch trong thực hiện dân chủ tại doanh nghiệp (01 ý kiến).

### **5. Về Thanh tra nhân dân (Chương V)**

#### **5.1. Về việc quy định về Thanh tra nhân dân trong dự thảo Luật**

- Một số ý kiến nhất trí với việc chuyển quy định về Thanh tra nhân dân từ Luật Thanh tra hiện hành sang quy định trong dự thảo Luật này (09 ý kiến).

- Một số ý kiến khác đề nghị không quy định Thanh tra nhân dân trong dự thảo Luật này (05 ý kiến) vì tên gọi “Thanh tra” không đúng với bản chất của chế định này (01 ý kiến); Thanh tra nhân dân và thực hiện dân chủ ở cơ sở là hai vấn đề khác nhau (01 ý kiến). Hiện nay ở cơ sở có một số thiết chế tương tự như Tổ tự quản, Ban Giám sát đầu tư cộng đồng, các nhóm thiết chế này sẽ thực hiện tốt nhiệm vụ được quy định trong cụ thể hóa phương châm dân biệt, dân bàn,

dân làm, dân kiểm tra. Nếu thêm Ban Thanh tra nhân dân thì Ban này sẽ thêm một thiết chế, thêm chế độ, chính sách. Hiện nay, rất nhiều tổ chức ở xã, phường, tổ dân phố, thôn bản đang được tinh giản vì vậy việc bổ sung thiết chế Ban Thanh tra nhân dân cần nghiên cứu, làm rõ mối quan hệ với các thiết chế khác ở cơ sở (02 ý kiến). Mặt khác, Thanh tra nhân dân theo quy định của dự thảo Luật như là cánh tay nối dài của Mặt trận Tổ quốc, của Công đoàn ở các cơ quan nhà nước nên rất hình thức, khó khả thi (01 ý kiến).

- Về tên gọi Ban Thanh tra nhân dân: Một số ý kiến đề nghị làm rõ vì sao giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ sở phải có Ban Thanh tra nhân dân, đồng thời cân nhắc tên gọi Ban Thanh tra nhân dân vì dễ hiểu đây là hoạt động của Thanh tra nhà nước (04 ý kiến). Ý kiến khác cho rằng, tên gọi Ban Thanh tra nhân dân trong cơ quan nhà nước, doanh nghiệp là không hợp lý (01 ý kiến). Có ý kiến đề nghị ở xã, phường, thị trấn thì gọi là Thanh tra của Nhân dân; ở cơ quan thì gọi là Thanh tra của cán bộ, công chức, người lao động; ở doanh nghiệp thì gọi là Thanh tra của người lao động (01 ý kiến) hoặc đổi thành Ban giám sát đầu tư cộng đồng do người dân ở địa bàn dân cư giám sát (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị nội hàm Thanh tra nhân dân trong Luật này phải có các quy định mang tính đặc thù hơn để thực sự phát huy quyền chứ không chỉ dừng lại ở kiến nghị xử lý (01 ý kiến). Ý kiến khác cho rằng, quy định về Thanh tra nhân dân như dự thảo Luật chưa đáp ứng được yêu cầu, vẫn còn hình thức, chưa đảm bảo điều kiện để Ban Thanh tra hoạt động thực chất hơn (01 ý kiến). Nếu xác định vai trò quan trọng của Mặt trận và Công đoàn trong thực hiện dân chủ ở cơ sở thì đề nghị cân nhắc mô hình Thanh tra nhân dân với nhiệm vụ, quyền hạn như quy định của dự thảo Luật (01 ý kiến); đề nghị làm rõ cách thức triển khai thực hiện quyền thanh tra, cơ chế hoạt động, thời gian, nguồn lực thực hiện nhiệm vụ của Ban Thanh tra nhân dân (01 ý kiến); bổ sung thêm cơ chế để bảo đảm Ban Thanh tra nhân dân hoạt động hiệu quả, chất lượng hơn trong thời gian tới (01 ý kiến) và làm rõ các chức danh Trưởng ban, Phó ban và thành viên Ban Thanh tra nhân dân có được hưởng phụ cấp hỗ trợ không? (01 ý kiến).

- Một số ý kiến đề nghị bổ sung các điều, khoản quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Giám sát đầu tư cộng đồng nhằm tạo cơ sở pháp lý cho hoạt động của Ban, góp phần thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và quyền làm chủ của Nhân dân trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội cũng như xây dựng nông thôn mới, đồng thời, bảo đảm cân đối, hài hòa với các quy định về Ban Thanh tra nhân dân trong dự thảo Luật (04 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị cần nghiên cứu lồng ghép hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân và Ban Giám sát đầu tư cộng đồng vì hiện nay hoạt động của Thanh tra nhân dân rất hạn chế do không có đủ điều kiện, thời gian, trình độ chuyên môn thực hiện nhiệm vụ hoặc các kiến nghị của Thanh tra nhân dân chưa được xem xét thỏa đáng. Hơn nữa, hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân có sự trùng lắp, chồng lấn với Ban Giám sát đầu tư cộng đồng là mô hình tự quản của người dân (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị cần quy định thời gian bầu Ban Thanh tra nhân dân cho thuận tiện, phù hợp với thực tế, có thể bầu cùng với việc bầu trưởng thôn, áp, khu phố (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, dự thảo Luật chưa làm rõ việc thành lập Thanh tra nhân dân ở các cấp khác ngoài xã, phường, thị trấn (01 ý kiến) và các doanh nghiệp ngoài Nhà nước không thành lập Ban Thanh tra nhân dân thì việc bảo đảm thực hiện dân chủ cơ sở sẽ thực hiện như thế nào? (01 ý kiến).

### **5.2. Về tổ chức của Ban Thanh tra nhân dân (Điều 57)**

- Có ý kiến đề nghị bổ sung các quy định về cơ cấu, tổ chức của Ban Thanh tra nhân dân (01 ý kiến). Ý kiến khác cho rằng, về tổ chức, cơ chế hoạt động, quyền của từng thành viên Ban Thanh tra nhân dân chưa đầy đủ, vẫn còn chung chung (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị đổi với địa phương có đồng đồng bào dân tộc thiểu số, trong Ban Thanh tra nhân dân cần cơ cấu thành phần dân tộc để bảo đảm việc thực hiện quyền dân chủ (01 ý kiến).

- Một số ý kiến cho rằng, bên cạnh chế định Ban Thanh tra nhân dân, đề nghị dự thảo Luật cần quy định các hình thức kiểm tra, giám sát có tính tự quản tương tự của Nhân dân (như Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng, Tổ hòa giải, Tổ Bảo vệ dân phố, Đội Dân phòng...) (03 ý kiến). Có ý kiến đề nghị cần phải tiếp tục rà soát các luật có liên quan quy định về các hình thức kiểm tra, giám sát có tính chất tự quản như Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng, các Tổ hòa giải và Tổ tự quản, Tổ dân vận ở cơ sở... để quy định phù hợp hơn và dẫn chiêu các luật có liên quan (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị chuyển nội dung hoạt động của Ban Giám sát đầu tư cộng đồng được quy định tại Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ sang Luật này vì đây là hai thiết chế thực hiện dân chủ ở cơ sở (02 ý kiến) và hướng dẫn thêm về vai trò trách nhiệm của Ban Giám sát đầu tư cộng đồng (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định về việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; chế độ, chính sách; chế tài đối với cán bộ, công chức và người làm công tác Thanh tra nhân dân (01 ý kiến).

### **5.3. Về nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thanh tra nhân dân (Điều 58, Điều 59)**

- Có ý kiến đề nghị bổ sung nhiệm vụ kiểm tra vào Điều 58 để phù hợp với khoản 2 Điều 29 và khoản 2 Điều 32 của dự thảo Luật (01 ý kiến). Đề nghị cần tiếp tục nghiên cứu quy định cụ thể hơn các nội dung liên quan hoạt động kiểm tra, hoạt động giám sát của Ban Thanh tra nhân dân, bảo đảm chặt chẽ, thống nhất, đồng bộ, khả thi (01 ý kiến); đồng thời quy định rõ việc giám sát của Ban Thanh tra nhân dân được thực hiện theo phương thức nào (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định về việc tiếp thu, xử lý các kiến nghị và xác định rõ trách nhiệm giải trình, chế tài đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp khi để xảy ra chậm trễ trong việc không tiếp thu, xem xét trả lời yêu cầu, kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân (02 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị trong Luật này xác định rõ nhiệm vụ, quyền hạn của người trực tiếp hoạt động trong Ban Thanh tra nhân dân (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị quy định chi tiết, cụ thể hơn về tổ chức, điều kiện đảm bảo cho hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân; về vai trò, nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn cơ sở trong việc chi trả cho hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, vì thực tế hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước chưa thực sự hiệu quả do địa vị pháp lý của Ban Thanh tra nhân dân chưa rõ ràng; cơ chế hoạt động vừa giám sát người đứng đầu, vừa phải thực hiện nhiệm vụ do người đứng đầu giao nên rất khó khăn (01 ý kiến).

- Một số ý kiến đề nghị quy định rõ kinh phí hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân do ngân sách nhà nước cấp để hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân không hình thức vì thiếu nguồn lực, điều kiện triển khai hoặc triển khai không hiệu quả (03 ý kiến), nhất là các xã vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số (01 ý kiến). Ý kiến khác đề nghị bổ sung trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc hỗ trợ kinh phí để Ban Thanh tra nhân dân hoạt động theo đúng quy định (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, quy định quyền hạn của Ban Thanh tra nhân dân là không phù hợp do Ban Thanh tra nhân dân không phải cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân cấp xã (01 ý kiến). Ý kiến khác cho rằng, quy định Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, người đứng đầu cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước giao Ban Thanh tra nhân dân xác minh những vụ việc nhất định sẽ không đảm bảo tính chủ động, độc lập, vì vậy đề nghị chỉnh lý để Ban Thanh tra nhân dân thực hiện đúng vai trò, trách nhiệm giám sát, không bị lệ thuộc vào người đứng đầu trong quá trình thực thi các công việc thực hiện dân chủ ở cơ sở (02 ý kiến); đề nghị xem xét bỏ quy định này để bảo đảm tính độc lập trong hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân (02 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, nội dung kiến nghị trong dự thảo Luật còn trùng lặp, chưa đảm bảo được vai trò của Ban Thanh tra nhân dân (01 ý kiến).

### **5.3. Về Ban Thanh tra nhân dân cấp xã (Mục 2)**

- Có ý kiến đề nghị bổ sung khoản 1 Điều 60 theo hướng: Thành viên Ban Thanh tra nhân dân cấp xã phải là người thường trú tại xã và không đồng thời là cán bộ, công chức cấp xã (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 2 Điều 60 điều chỉnh nhiệm kỳ của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã để bảo đảm tính xuyên suốt trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, tránh xáo trộn không cần thiết, giảm bớt số lần bầu và thống nhất với nhiệm kỳ của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mật trận Tổ quốc và Công

đoàn (01 ý kiến) hoặc quy định nhiệm kỳ của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã là 2,5 năm cho phù hợp với nhiệm kỳ của chi bộ ở cấp thôn, tổ dân phố (01 ý kiến).

- Có ý kiến tán thành quy định Trưởng Ban Thanh tra nhân dân được mời tham dự cuộc họp của Hội đồng nhân dân (khoản 3 Điều 61) vì để thực hiện tốt chức năng Thanh tra nhân dân thì Ban Thanh tra nhân dân cần phải được cung cấp đầy đủ các thông tin (01 ý kiến).

#### **5.4. Về Ban Thanh tra nhân dân ở cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước (Mục 3)**

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 1 sửa đổi theo hướng Ban Thanh tra nhân dân có từ 3 đến 9 thành viên là công chức, viên chức, người lao động đang công tác (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, quy định nhiệm kỳ của Ban Thanh tra nhân dân là 02 năm đối với cơ quan nhà nước, doanh nghiệp nhà nước còn hình thức, không mang lại hiệu quả, đề nghị nhiệm kỳ của Ban Thanh tra nhân dân bằng nhiệm kỳ của Ban Chấp hành Công đoàn, đồng thời có quy định trách nhiệm cụ thể của Ban Thanh tra nhân dân (01 ý kiến) hoặc quy định nhiệm kỳ của Ban Thanh tra nhân dân ở cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước là 5 năm (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị quy định cần số lượng người lao động tối thiểu là bao nhiêu để thành lập Ban Thanh tra nhân dân (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị cần lý giải vì sao Ban Thanh tra nhân dân không được tổ chức ở khu vực doanh nghiệp ngoài Nhà nước (02 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị đổi với doanh nghiệp, cân nhắc giao chức năng Thanh tra nhân dân cho một trong những thiết chế hiện có ở doanh nghiệp như Ban Kiểm soát, Công đoàn để hoạt động hiệu quả hơn (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định về trách nhiệm của Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở trong chỉ đạo hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, cụ thể là, phối hợp với người đứng đầu cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức hoặc Hội nghị người lao động để bầu Ban Thanh tra nhân dân; ban hành văn bản công nhận Ban Thanh tra nhân dân và thông báo cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước tổ chức cuộc họp của Ban Thanh tra nhân dân để Ban Thanh tra nhân dân bầu Trưởng ban, Phó Trưởng ban, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên; hướng dẫn Ban Thanh tra nhân dân xây dựng chương trình, nội dung công tác; định kỳ nghe Báo cáo kết quả hoạt động và giải quyết kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân đối với Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở và xác nhận Biên bản kiến nghị Ban Thanh tra nhân dân (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại Điều 63 bổ sung quy định về trách nhiệm bảo đảm điều kiện, kinh phí hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân và chế độ cho thành

viên của Ban Thanh tra nhân dân vì hiện nay theo Thông tư số 63/2017/TT-BTC ngày 19/6/2017 của Bộ Tài chính quy định thì kinh phí hoạt động cho Ban Thanh tra nhân dân do doanh nghiệp bố trí theo khả năng tài chính của doanh nghiệp (01 ý kiến).

## **6. Về trách nhiệm tổ chức thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở (Chương VI)**

- Có ý kiến đề nghị cần rà soát, xem xét các điều 65, 66, 67, 69, 70, 71 theo hướng quy định rõ, cụ thể hơn trách nhiệm của các cơ quan tổ chức thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở để Nhân dân, người lao động thực hiện quyền dân chủ một cách thực chất, không quy định những nội dung chung chung mang tính khái hiệu nhằm nâng cao trách nhiệm của hệ thống các cơ quan này trong việc bảo đảm quyền dân chủ nói chung, quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của Nhân dân, người lao động nói riêng (02 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị cần quy định rõ hơn về trách nhiệm của cơ quan nhà nước trong việc lấy ý kiến Nhân dân về các lĩnh vực đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời, quy định về cơ chế bảo đảm việc lấy ý kiến Nhân dân được tiến hành thực chất và hiệu quả hơn (01 ý kiến).

### **6.1. Về các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở (Điều 64)**

- Có ý kiến đề nghị nghiên cứu, hoàn thiện chế độ, chính sách đãi ngộ đối với đội ngũ cán bộ, công chức cấp cơ sở, tạo điều kiện và bảo đảm cơ sở có quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc tạo thêm nguồn thu ngoài nguồn thu ngân sách và quy định các khoản chi thường xuyên theo định mức (02 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, quy định tại Điều 64 còn mang tính định hướng, chưa bảo đảm sự ràng buộc và tính hiệu lực, hiệu quả. Đề nghị bổ sung các biện pháp sau đây: (1) Quy định chế tài xử lý đối với tổ chức, cá nhân không thực hiện, thực hiện không đầy đủ các quy định thực hiện dân chủ ở cơ sở hoặc vi phạm các điều cấm quy định tại Điều 7 của dự thảo Luật thì bị xử lý kỷ luật theo mức độ vi phạm. (2) Chính quyền cấp xã, cơ quan, đơn vị phải công khai, minh bạch trong hoạt động, thực hiện trách nhiệm giải trình của chính quyền cấp xã và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 2 sửa đổi theo hướng: Nâng cao kiến thức cho người dân và cán bộ, công chức, viên chức, vì phải am hiểu pháp luật thì mới có thể tham gia ý kiến được, qua đó góp phần bảo đảm việc thực hiện dân chủ ở cơ sở (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 3 cần có định lượng, tiêu chuẩn và thang đánh giá cụ thể về mức độ thực hiện dân chủ ở cơ sở của chính quyền địa phương cấp xã và cơ quan, đơn vị (02 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 4 bổ sung kinh phí, điều kiện bảo đảm cho chính quyền cấp cơ sở trong triển khai thực hiện nội dung ứng dụng công nghệ thông tin (01 ý kiến).

## **6.2. Về trách nhiệm của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân trong thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn (Điều 65)**

- Có ý kiến đề nghị bổ sung trách nhiệm của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh trong việc thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn đối với những địa phương đang thực hiện mô hình chính quyền đô thị theo nghị quyết của Quốc hội (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã hỗ trợ kinh phí để Ban Thanh tra nhân dân hoạt động đúng theo quy định (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, tại khoản 3 quy định “nơi không tổ chức đơn vị hành chính cấp xã” là không phù hợp với Hiến pháp và Luật Tổ chức chính quyền địa phương (01 ý kiến).

## **6.3. Về trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong thực hiện dân chủ tại cơ quan, đơn vị (Điều 66)**

- Có ý kiến cho rằng, quy định tại Điều 66 của dự thảo Luật chưa thực sự đầy đủ, đề nghị nghiên cứu bổ sung thêm một số nội dung quy định về mối quan hệ giữa người đứng đầu cơ quan, đơn vị với cơ quan, đơn vị cấp trên và cấp dưới (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị quy định rõ hơn về trách nhiệm giải trình, tiếp thu ý kiến tham gia của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị quy định rõ hơn trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở (02 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung thêm quy định về trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện dân chủ ở cơ sở (01 ý kiến).

- Có ý kiến cho rằng, quy định kết quả thực hiện dân chủ tại cơ quan, đơn vị là căn cứ để đánh giá và xếp loại đảng viên đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong văn bản luật là không phù hợp vì đảng viên cần thực hiện theo quy định của Điều lệ Đảng; đề nghị bỏ quy định này (01 ý kiến).

## **6.4. Về trách nhiệm của Chính phủ, Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (Điều 68)**

Có ý kiến đề nghị tại điểm b khoản 2 sửa đổi theo hướng quy định trách nhiệm của Bộ Nội vụ theo dõi, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện dân chủ ở cơ sở được thực hiện hằng năm thay vì 2 năm như dự thảo để việc triển khai thi hành luật nghiêm túc, đánh giá sát, đúng quá trình thực hiện có cơ sở (01 ý kiến).

## **6.5. Về trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội (Điều 70, Điều 71)**

- Có ý kiến đề nghị bổ sung trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong việc đề xuất phương thức để thực hiện các hoạt động giám sát xã hội theo

các kiến nghị, đề xuất của Nhân dân; việc bảo đảm để Nhân dân thực hiện quyền kiểm tra đối với chính quyền địa phương cấp xã và việc bảo đảm để Nhân dân thực hiện đối thoại với người đứng đầu cấp ủy, chính quyền (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị ngoài quy định về trách nhiệm thì cần bổ sung vai trò, quyền hạn của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và tổ chức Công đoàn trong thực hiện dân chủ tại cơ sở, chẳng hạn như: quyền được yêu cầu cung cấp thông tin, quyền đối thoại, quyền được đề nghị giải quyết những đề xuất, kiến nghị bức xúc của Nhân dân, công nhân, viên chức, người lao động phát sinh trong quá trình thực hiện dân chủ ở cơ sở (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị không quy định trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc thực hiện giám sát xã hội đối với hoạt động của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp; cần phân chia trách nhiệm, quyền hạn giữa Công đoàn và các tổ chức xã hội trong việc thực hiện giám sát xã hội đối với hoạt động của các cơ quan, đơn vị này (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị cần bổ sung một điều riêng để quy định về nhiệm vụ của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và các cấp Công đoàn khi tham gia thực hiện dân chủ ở cơ sở (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị cần bổ sung vai trò của các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên trong việc tiếp nhận, hỗ trợ phản ánh, kiến nghị của công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, tổ chức, đơn vị (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị gộp Điều 70 và Điều 71 thành một điều quy định trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị thiết kế lại Điều 70 theo hướng: (1) Phát huy vai trò tự quản của người dân trong thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng và hướng dẫn nội dung người dân giám sát, hướng dẫn hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư cộng đồng. (2) Phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ sở đối với các cơ quan, tổ chức và chính quyền địa phương. (3) Chủ trì đối thoại giữa cơ quan chính quyền với Nhân dân, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của Nhân dân để phản ánh với chính quyền và các cơ quan có thẩm quyền; giám sát việc thực hiện giải quyết kiến nghị của Nhân dân đối với các cơ quan có liên quan. (4) Mặt trận cấp xã hướng dẫn hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư cộng đồng trong thực hiện dân chủ ở cơ sở theo điều lệ của Mặt trận Tổ quốc và hướng dẫn của Mặt trận cấp trên (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 3 Điều 70 bổ sung cụm từ “khiếu nại, tố cáo” sau cụm từ “kiến nghị” (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 4 bổ sung cụm từ “phản biện xã hội” sau cụm từ “giám sát xã hội” (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại các điều 69, 70 và 71 rà soát, chỉnh lý về mặt ngôn ngữ, văn phong vì mang tính chất chính trị, khẩu hiệu (01 ý kiến).

## **7. Về điều khoản thi hành (Chương VII)**

### **7.1. Về áp dụng pháp luật và chuyển tiếp (Điều 72)**

Có ý kiến cho rằng, tại khoản 2 Điều 72 quy định việc áp dụng pháp luật và chuyển tiếp đối với các cơ quan của Đảng, Quốc hội, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, Quân đội nhân dân, Công an nhân dân, Mặt trận Tổ quốc, trong khi khoản 1 Điều 2 giải thích khái niệm cơ sở đã bao hàm các cơ quan này, như vậy là không phù hợp và không thống nhất. Do đó, đề nghị các cơ quan nêu trên cũng phải thống nhất thực hiện các quy định của Luật này, không nên giao cơ quan có thẩm quyền của các cơ quan này quy định riêng về việc thực hiện dân chủ cơ sở trong nội bộ (01 ý kiến).

### **7.2. Về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành (Điều 73)**

- Một số ý kiến đề nghị giao Chính phủ quy định chi tiết việc thực hiện dân chủ ở cơ sở đối với từng đối tượng doanh nghiệp để bảo đảm tính khả thi (05 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị giao Chính phủ quy định chi tiết việc tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước hoặc tổ chức Hội nghị người lao động đối thoại trong doanh nghiệp để phù hợp với từng khu vực, từng đối tượng, nếu chỉ quy định như dự thảo Luật thì khó triển khai và thực thi trên thực tế, nhất là đối với doanh nghiệp có tổ chức đại diện người lao động khác ngoài tổ chức Công đoàn (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định giao Chính phủ quy định chi tiết nội dung về xử lý vi phạm để tăng tính khả thi (01 ý kiến).

### **7.3. Về hiệu lực thi hành (Điều 74)**

- Có ý kiến cho rằng, Chương III của dự thảo Luật quy định về việc thực hiện dân chủ trong cơ quan, đơn vị được xây dựng trên cơ sở Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 9/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập. Tuy nhiên, dự thảo Luật lại không quy định việc thực hiện dân chủ trong quá trình giải quyết công việc với cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan. Do đó, đề nghị làm rõ khi Luật này được thông qua và Nghị định số 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ hết hiệu lực thì việc thực hiện dân chủ ở bên ngoài cơ quan, tổ chức, đơn vị được thực hiện như thế nào (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị làm rõ khi Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở có hiệu lực và Luật Thanh tra (sửa đổi) vẫn còn hiệu lực thì nội dung về Thanh tra nhân dân sẽ áp dụng theo quy định của Luật nào hoặc trường hợp Luật Thanh tra (sửa đổi) có hiệu lực thi hành nhưng Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở vẫn chưa có hiệu lực thì tổ chức và hoạt động của Thanh tra nhân dân sẽ được xử lý như thế nào? (02 ý kiến).

#### IV. VỀ KỸ THUẬT LẬP PHÁP

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 1 Điều 73 và Điều 37 thống nhất cách dùng từ “xin ý kiến Nhân dân” hay “lấy ý kiến Nhân dân” (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị tại khoản 1 Điều 6, tiêu đề Chương II, tiêu đề mục 1 Chương II, khoản 2 Điều 16 sử dụng thống nhất cụm từ “cấp xã” thay cho cụm từ “xã, phường, thị trấn” (01 ý kiến).

- Một số ý kiến đề nghị sử dụng thống nhất các thuật ngữ “cử tri”, “Nhân dân”, “công dân” (04 ý kiến); “cán bộ”, “công chức”, “viên chức”, “người lao động” (01 ý kiến) trong dự thảo Luật.

- Có ý kiến đề nghị trong dự thảo Luật thay từ “địa phương” bằng từ “cơ sở” cho thống nhất (01 ý kiến); tại Chương I sử dụng thống nhất từ “Nhân dân” thay cho cụm từ “cộng đồng dân cư” (01 ý kiến).

- Có ý kiến đề nghị thay từ “chậm nhất” bằng cụm từ “trong thời hạn” để thống nhất với quy định của các luật khác (01 ý kiến).

\* \* \*

Trên đây là Tổng hợp ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội thảo luận ở Tổ và Hội trường về dự án Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, Tổng Thư ký Quốc hội trân trọng báo cáo./

##### Nơi nhận:

- Như trên;
  - Chủ tịch Quốc hội (để b/c);
  - Các PCTQH (để b/c);
  - Thường trực UBPL;
  - Bộ Nội vụ;
  - Văn phòng Chính phủ;
  - Ban Thư ký;
  - VP Đoàn ĐBQH và HĐND;
  - Lưu: HC, PL.
- e-PAS: 53172



Bùi Văn Cường